

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HANEL**

**PHƯƠNG ÁN  
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

**Hà Nội – Tháng 8 năm 2015**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BIÊN BẢN**

**THẨM ĐỊNH PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HANEL SAU KHI  
CHUYỂN SANG HOẠT ĐỘNG THEO MÔ HÌNH CÔNG TY CỔ PHẦN**

Căn cứ Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 17/7/2012 của UBND Thành phố về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Đổi mới và phát triển doanh nghiệp thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày 18/3/2013 của UBND Thành phố về việc ban hành các quy trình sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội;

Thực hiện công văn số 2252/TTg-ĐMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2015,

Ngày 12 tháng 6 năm 2015, Tổ thẩm định của Thành phố đã tiến hành thẩm định phương án sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH một thành viên HANEL sau khi chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

**I, THÀNH PHẦN TỔ THẨM ĐỊNH GỒM:**

**1. Đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Đ/c Trần Ngọc Nam - Phó Giám đốc
- Đ/c Ngô Xuân Hùng - Phó phòng Công nghiệp - Thương mại - Dịch vụ
- Đ/c Trần Diệu Hương - Chuyên viên phòng CN - TM - DV
- Đ/c Trịnh Huy Tâm - Phó phòng Đăng ký kinh doanh số 3.

**2. Đại diện Sở Nội vụ:**

- Đ/c Phùng Văn Lâm - Phó phòng Tổ chức nhân sự doanh nghiệp
- Đ/c Phạm Hoàng Việt - Chuyên viên phòng Tổ chức nhân sự doanh nghiệp

**3. Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường:**

- Đ/c Nguyễn Tân Cương - Phó phòng Đăng ký thống kê đất đai
- Đ/c Nguyễn Đức Minh - Chuyên viên phòng Đăng ký thống kê đất đai

**4. Đại diện Sở Tài chính (Chi cục Tài chính doanh nghiệp):**

- Đ/c Đặng Thanh Vân - Trưởng phòng Công nghiệp - Xây dựng
- Đ/c Nguyễn Thị Thủy - Chuyên viên phòng Công nghiệp - Xây dựng

**5. Sở Lao động, Thương binh và xã hội:**

- Đ/c Đinh Văn Thắng - Chuyên viên phòng Chính sách lao động việc làm
- Đ/c Trịnh Kim Chi - Chuyên viên phòng Chính sách lao động việc làm

**6. Đại diện Sở Công thương:**

- Đ/c Đàm Tiến Thắng - Phó Giám đốc
- Đ/c Trần Ngọc Tuất - Phó phòng Quản lý công nghiệp

**7. Đại diện Công ty TNHH một thành viên HANEL:**

- Đ/c Bùi Thị Hải Yến - Phó Tổng Giám đốc

TRÁC  
MỘT  
NG





## MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT.....	4
PHẦN THỨ NHẤT.....	5
TÌNH HÌNH CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP TRƯỚC CỔ PHẦN HÓA.....	5
1. Tên Công ty .....	5
2. Ngành nghề kinh doanh.....	6
3. Tổ chức bộ máy hoạt động và sử dụng lao động.....	6
3.1. Bộ máy quản lý doanh nghiệp .....	6
3.2. Tình hình sử dụng lao động .....	8
4. Tình hình tài chính, tài sản (tính đến ngày 31/12/2014).....	9
4.1. Phân theo cơ cấu tài sản.....	9
4.2. Phân theo cơ cấu nguồn vốn.....	9
4.3. Tình hình tài sản của Công ty.....	9
5. Tình hình sử dụng đất đai và các dự án đầu tư của Công ty.....	10
6. Tình hình hoạt động kinh doanh ba năm trước cổ phần hóa.....	11
6.1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trước khi lập Phương án cổ phần hoá.....	11
6.2. Các hoạt động của Doanh nghiệp .....	12
6.3. Thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.....	14
PHẦN THỨ HAI.....	16
NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH SAU CỔ PHẦN HÓA.....	16
1. Cơ sở pháp lý về cổ phần hóa.....	16
2. Mục tiêu cổ phần hóa.....	16
3. Vốn, hình thức cổ phần hoá.....	17
4. Tên công ty sau sau cổ phần hóa .....	19
5. Ngành nghề kinh doanh dự kiến.....	20
6. Mô hình tổ chức và bố trí lao động.....	20
6.1. Bố trí lao động.....	20
6.2. Mô hình tổ chức doanh nghiệp .....	21

7.	Phương án đầu tư và chiến lược của doanh nghiệp sau cổ phần hoá .....	25
7.1.	Sứ mệnh và tầm nhìn .....	25
7.2.	Mục tiêu và chiến lược của Công ty sau cổ phần hoá .....	26
7.3.	Các kế hoạch kinh doanh cụ thể sau cổ phần hoá .....	27
7.4.	Dự kiến các chỉ tiêu chính thực hiện sau ba năm cổ phần hoá như sau .....	29
7.5.	Các giải pháp thực hiện .....	30
7.6.	Phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa .....	34
<b>PHẦN THỨ BA .....</b>		<b>35</b>
<b>TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ .....</b>		<b>35</b>
1.	Các bước tiến hành sau khi phương án được duyệt.....	35
2.	Kiến nghị.....	35
<b>PHỤ LỤC</b>		
Phụ lục 1: Thành tích đạt được.....		37
Phụ lục 2: Một số sản phẩm tiêu biểu của Hanel .....		40
Phụ lục 3: Thông tin về các Công ty con, Công ty liên doanh, Công ty liên kết.....		53
Phụ lục 4: Ngành nghề kinh doanh trước cổ phần hóa .....		57
Phụ lục 5: Ngành nghề kinh doanh sau cổ phần hóa.....		60
Phụ lục 6: Hiện trạng đất đai và phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa.....		69
Phụ lục 7: Thông tin các dự án đầu tư trước cổ phần hóa.....		78
Phụ lục 8: Thông tin các dự án đầu tư sau cổ phần hóa .....		83

## DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

STT	Nội dung	Ký hiệu
1	Ủy ban nhân dân	UBND
2	Đại hội đồng cổ đông	ĐHĐCĐ
3	Hội đồng quản trị	HĐQT
4	Hội đồng thành viên	HĐTV
5	Ban Tổng giám đốc	BTGD
6	Tổng Giám đốc	TGD
7	Bảo hiểm xã hội	BHXH
8	Cán bộ công nhân viên	CBCNV
9	Cổ phần	CP
10	Cổ phần hoá	CPH
11	Doanh nghiệp	DN
12	Doanh nghiệp Nhà nước	DNNN
13	Hà Nội	HN
14	Hợp đồng lao động	HĐLĐ
15	Kế toán trưởng	KTT
16	Tài sản cố định	TSCĐ
17	Tài sản lưu động	TSLĐ

## **PHẦN THỨ NHẤT**

### **TÌNH HÌNH CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP TRƯỚC CỔ PHẦN HÓA**

Công ty TNHH MTV Hanel (Hanel) tiền thân là Công ty Điện tử Hà Nội được thành lập vào năm 1984 theo quyết định số 8733-QĐ/TCCQ của UBND Thành phố Hà Nội. Ra đời cách đây hơn 1/4 thế kỷ, khi đất nước ta đang chuẩn bị bước vào công cuộc Đổi mới với muôn vàn khó khăn, Công ty TNHH MTV Hanel khi ấy đã chứng tỏ một bước đột phá về tư duy kinh tế, gắn kinh tế với khoa học công nghệ.

Năm 2004, Công ty Điện tử Hà Nội thực hiện thí điểm chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 104/2004/QĐ-UB của UBND Thành phố.

Năm 2010, Công ty thực hiện chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty TNHH Một thành viên và đổi tên thành Công ty TNHH MTV Hanel theo Quyết định số 3463/QĐ-UBND và Quyết định số 4950/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội.

Từ một Công ty điện tử ban đầu chỉ có vài chục nhân sự, chủ yếu là các cán bộ khoa học kỹ thuật, ngày nay Công ty TNHH MTV Hanel phát triển theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con với 29 công ty thành viên, hơn 7.000 người lao động, hoạt động kinh doanh đa ngành nghề. Công ty đã tham gia các dự án lớn để hỗ trợ ứng dụng và hợp tác với các tập đoàn hàng đầu thế giới như: Intel, IBM, Cisco... Trải qua thăng trầm trên 30 năm xây dựng và trưởng thành, Hanel đã trở thành một thương hiệu mạnh, là một trong những Công ty hàng đầu trong ngành điện tử tại Việt Nam và nắm giữ vai trò đầu tàu trong sự phát triển kinh tế của Thủ đô. Hiện nay, thực hiện Quyết định số 3893/QĐ-UBND và Quyết định 2845/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội, Hanel tiến hành cổ phần hoá để chuyển doanh nghiệp thành công ty cổ phần.

#### **1. Tên Công ty**

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HANEL
- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HANEL COMPANY LIMITED
- Tên Công ty viết tắt: HANEL CO., LTD
- Địa chỉ: Số 2, phố Chùa Bộc, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 04.38524555 Fax: 04.38525770
- Mã số thuế: 0100102206
- Logo:





## 2. Ngành nghề kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty TNHH Một thành viên Hanel bao gồm năm lĩnh vực chính:

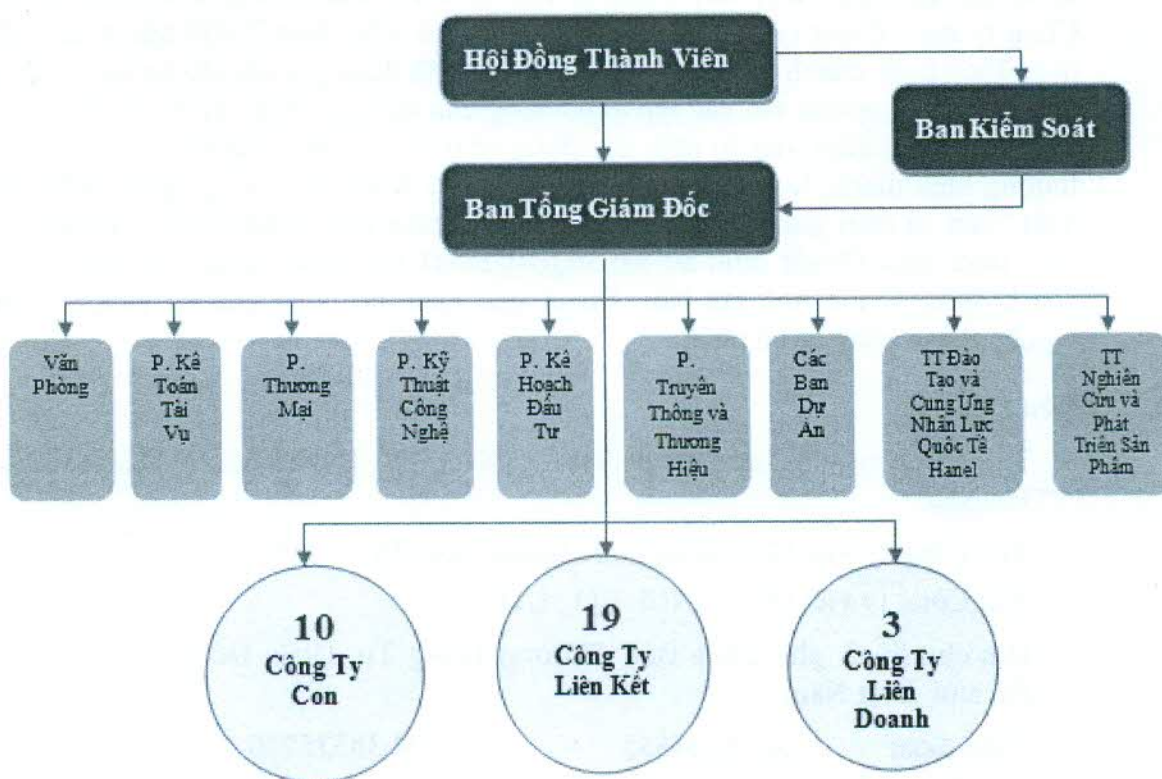
- Điện, điện tử, công nghệ thông tin, viễn thông
- Logistics
- Đào tạo nghề công nghệ cao
- Bất động sản
- Hạ tầng khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao, khu công nghiệp phụ trợ

Chi tiết ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100102206 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/10/2010, thay đổi lần 2 ngày 16/06/2011 được nêu chi tiết trong Phụ lục 4 đính kèm.

## 3. Tổ chức bộ máy hoạt động và sử dụng lao động

### 3.1. Bộ máy quản lý doanh nghiệp

#### a. Sơ đồ tổ chức bộ máy hiện tại của công ty



#### b. Bộ máy quản lý doanh nghiệp

- ❖ **Hội đồng thành viên:** gồm Chủ tịch và hai thành viên
- ❖ **Ban Tổng giám đốc:** gồm Tổng Giám đốc và 05 Phó Tổng Giám đốc

- ❖ **Ban Kiểm soát nội bộ:** gồm Trưởng ban và 02 thành viên
- ❖ **Các phòng ban:** gồm 9 phòng, ban, trung tâm:
  - Văn phòng Công ty
  - Phòng Kế toán tài vụ
  - Phòng Thương mại
  - Phòng Kỹ thuật & Công nghệ
  - Phòng Kế hoạch - Đầu tư
  - Phòng Truyền thông & Thương hiệu
  - Ban dự án gồm: Ban Dự án Khu Công viên công nghệ phần mềm Hà Nội và Ban Dự án Cảng Cạn
  - Trung tâm Đào tạo và Cung ứng nhân lực quốc tế Hanel
  - Trung tâm nghiên cứu phát triển sản phẩm Hanel
- c. **Các Công ty con, Công ty liên kết, Công ty liên doanh, Công ty đầu tư tài chính dài hạn**
  - ❖ **Các Công ty con**
    1. Công ty CP Hanel Xốp Nhựa
    2. Công ty CP Đầu Tư & Kinh Doanh TM Hanel
    3. Công ty CP Dịch Vụ Khu Công Nghiệp Hanel
    4. Công ty CP Sản Xuất Điện Tử công nghệ cao Hanel
    5. Công ty CP Công Nghệ Thông Tin Hanel
    6. Công ty CP Dịch Vụ Điện Tử Hanel
    7. Công ty Cổ Phần Giải Pháp Phần Mềm Hanel
    8. Công ty CP Truyền Thông Hanel
    9. Công ty TNHH Dehaco
    10. Công ty Cổ Phần Đào Tạo Và Dạy Nghề Hanel
  - ❖ **Các Công ty liên kết**
    1. Công ty CP DAEHA
    2. Công ty CP Biển Bạc
    3. Công ty CP Xây Dựng & Phát Triển Khu Đô Thị Bắc Việt
    4. Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thạch Bàn
    5. Công ty Cổ Phần Tân Tạo - Hanel
    6. Công ty CP Công Nghệ Hanel - DTT
    7. Công ty TNHH Hanel - CSF
    8. Công ty CP Hanel Mobile
    9. Công ty Cổ Phần Công Nghệ Thẻ Nacencom
    10. Công ty TNHH Hanel Telecom
    11. Công ty CP Phần Mềm & Truyền Thông Hanel

12. Công ty CP Sản Xuất, Gia Công & XNK Hanel
13. Công ty CP Điện Tử Hưng Phát
14. Công ty CP Truyền Dẫn, Phát Sóng, Truyền Hình Đồng Bằng Sông Hồng
15. Công ty CP Vé Giao Thông Công Cộng Hà Nội
16. Công ty CP Du Lịch và Khai Khoáng Bắc Kạn (\*)
17. Công ty CP Công Nghiệp Hanel (\*\*)
18. Công ty CP Đầu tư Hanel (\*\*)
19. Công ty CP Đô thị Hanel – Alphanam (\*\*)

(\*) Đến thời điểm 31/3/2015 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn đã ra thông báo về doanh nghiệp giải thể là công ty CP Du lịch và Khai Khoáng Bắc Kạn và Hanel đã thu hồi được khoản vốn góp vào đơn vị này.

(\*\*) Công ty chưa thực hiện góp vốn vào những đơn vị này.

❖ **Các Công ty liên doanh**

1. Công ty TNHH Tiếp Vận Thăng Long
2. Công ty TNHH Đền Hình Orion
3. Công ty TNHH Sumi - Hanel

❖ **Các Công ty đầu tư tài chính dài hạn**

1. Công ty CP Đô Thị Sinh Thái Vân Nội
2. Công ty CP Viễn Thông Hà Nội
3. Công ty CP Tự Động Hóa và Cơ Khí Điện Tử Hanel
4. Công ty CP Đầu Tư Hanpad
5. Công ty CP Bảo Hiểm Petrolimex
6. Công ty CP XNK Dịch Vụ và Đầu Tư Việt Nam

Chi tiết thông tin về Công ty con, Công ty liên doanh, Công ty liên kết được nêu chi tiết trong **Phụ lục 3** đính kèm.

### 3.2. Tình hình sử dụng lao động

Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014 (thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp), tổng số cán bộ công nhân viên có tên trong danh sách của Công ty là 113 người, trong đó cơ cấu như sau:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<b>Phân theo trình độ lao động</b>	<b>113</b>	<b>100</b>
- Trình độ trên đại học	17	15
- Trình độ đại học	75	66
- Trình độ cao đẳng, trung cấp	3	3
- Trình độ khác	18	16
<b>Phân theo loại hợp đồng lao động</b>	<b>113</b>	<b>100</b>
- Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ	6	5
- Hợp đồng không thời hạn	61	54

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
- Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	40	36
- Hợp đồng lao động dưới 1 năm	6	5
<b>Phân theo giới tính</b>	<b>113</b>	<b>100</b>
- Nam	68	60
- Nữ	45	40

#### 4. Tình hình tài chính, tài sản (tính đến ngày 31/12/2014)

Tình hình tài chính, tài sản của Công ty trong ba năm gần đây như sau:

##### 4.1. Phân theo cơ cấu tài sản

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014
Tài sản ngắn hạn	605.158.133.863
Tài sản dài hạn	2.026.668.212.620
<b>Tổng tài sản</b>	<b>2.631.826.346.483</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2014)

##### 4.2. Phân theo cơ cấu nguồn vốn

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014
Tổng nợ phải trả	1.139.002.864.768
Vốn chủ sở hữu	1.492.823.481.715
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>2.631.826.346.483</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2014)

Căn cứ dự thảo Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty TNHH Một thành viên Hanel tại thời điểm 31/12/2014 do Công ty hợp danh kiểm toán Việt Nam (CPA Việt Nam) thực hiện, giá trị phần vốn nhà nước như sau:

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Số liệu sổ sách (1)	Số đánh giá lại (2)	Chênh lệch (2) - (1)
Tổng giá trị thực tế của doanh nghiệp	2.631.826.346.483	3.064.443.691.610	432.617.345.127
Tổng giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp	1.492.815.006.384	1.925.440.826.842	432.625.820.458

##### 4.3. Tình hình tài sản của Công ty

Tính đến thời điểm 31/12/2014, tình hình tài sản cố định hữu hình của Công ty như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Tên tài sản	Giá trị kế toán		
		Nguyên giá	Đã khấu hao	Giá trị còn lại
1	2	3	4	5
<b>Tại thời điểm 31/12/2014</b>				
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	66.074.332.581	39.497.192.717	26.577.139.864
2	Máy móc thiết bị	29.720.555.584	29.699.711.316	20.844.268
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	12.438.554.246	6.372.684.922	6.065.869.324
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	862.960.382	543.288.659	319.671.723
5	Tài sản cố định khác	242.058.952	242.058.952	-
	<b>Tổng</b>	<b>109.338.461.745</b>	<b>76.354.936.566</b>	<b>32.983.525.179</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2014)

## 5. Tình hình sử dụng đất đai và các dự án đầu tư của Công ty

Theo Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 24/3/2011 về việc Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước của Công ty TNHH MTV Hanel theo QĐ số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/1/2007 của Thủ tướng chính phủ.

### ❖ Các cơ sở nhà đất Công ty đang quản lý sử dụng

- Số 2, Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội
- A12 Khương Thượng Đống Đa, Hà Nội
- Số 128 C Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số 36 Hàng Bông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội

### ❖ Cơ sở nhà đất Công ty đang thuê của Công ty Kinh doanh Nhà số 2

- E1 Bách khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội

### ❖ Các địa điểm thuê đất nhà nước đã chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án theo quy định

- Số 60 Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Mai, Hà Nội
- Số 409 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội

### ❖ Đất các dự án khác

- Dự án Khu Công viên công nghệ phần mềm Hà Nội - Quận Long Biên, Hà Nội
- Dự án Xây dựng điểm thông quan nội địa thành phố Hà Nội (ICD Cổ Bi)
- Lô 2, E9, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội
- Dự án Khu đô thị Hanel- Alphanam
- Phần diện tích 1.350 m<sup>2</sup> tại dự án 165 Thái Hà

❖ **Đất góp vốn liên doanh**

- Số 360 Kim Mã, Ba Đình, HN
- Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, HN (Daewoo- Hanel)
- Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, HN (Sumi Hanel)
- Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, HN (Orion)

Thông tin chi tiết về các cơ sở nhà đất mà Công ty đang quản lý và sử dụng được nêu trong **Phụ lục 6** đính kèm.

**6. Tình hình hoạt động kinh doanh ba năm trước cổ phần hóa**

**6.1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trước khi lập Phương án cổ phần hoá**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	2012	2013		2014		Kế hoạch 2015	
		Giá trị	Giá trị	% tăng giảm	Giá trị	% tăng giảm	Giá trị	% tăng giảm
1	Tổng doanh thu	619.139	626.167	1,14%	884.286	41,22%	730.000	-17,45%
	<i>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	217.009	262.467	20,95%	287.590	9,57%	446.009	55,08%
	<i>Tỷ trọng</i>	35%	42%		33%		61%	
	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	267.935	297.064	10,87%	522.772	75,98%	150.436	-71,22%
	<i>Tỷ trọng</i>	43%	47%		59%		21%	
	<i>Thu nhập khác</i>	134.194	66.636	-50,34%	73.923	10,94%	133.555	80,67%
	<i>Tỷ trọng</i>	22%	11%		8%		18%	
2	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	214.592	241.068	12,34%	268.657	11,44%	399.624	48,75%
3	Tổng chi phí	93.506	359.238	284,19%	594.911	65,60%	205.997	-65,37%
4	Lợi nhuận sau thuế	256.903	20.061	-92,19%	36.759	83,24%	26.416	-28,14%
5	Vốn chủ sở hữu	1.402.851	1.505.330	7,31%	1.492.823	-0,83%	1.963.925	31,56%
6	Nợ phải trả	2.710.687	2.638.525	-2,66%	1.139.003	-56,83%	1.074.844	-5,63%
7	Nợ phải thu	2.358.476	2.091.828	-11,31%	1.058.329	-49,41%	776.346	-26,64%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (%)	18,31%	1,33%		2,46%		1,35%	
9	Các khoản phải nộp ngân sách	61.104	23.457	-61,61%	82.499	251,71%	60.000	-27,27%
10	Số lao động bq	108	109	0,93%	106	-2,75%	110	3,77%
11	Thu nhập bình quân của CBCNV (Tr.đ/ng/tháng)	10,3	10,8	4,85%	13,4	24,07%	13,5	0,75%

\* (Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2013, 2014 và kế hoạch năm 2015)

Trong những năm qua, tình hình kinh tế tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, sản xuất kinh doanh tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức: sức mua trên thị trường thấp, hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm. Ngoài ra, tình hình biển Đông

có nhiều diễn biến phức tạp, đã có những ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và đời sống dân cư cả nước.

Trong bối cảnh đó, với nỗ lực và quyết tâm cao của Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc và các đơn vị cũng như toàn thể CBCNV cùng sự quan tâm, giúp đỡ của Thành ủy, UBND TP Hà Nội, các sở, ban ngành có liên quan, các tổ chức Đảng, đoàn thể Trung ương và Thành phố, Công ty đã vượt qua khó khăn, đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được những chỉ tiêu vượt kế hoạch. Kết quả cụ thể như sau:

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, hiệu quả năm sau cao hơn năm trước;
- Ổn định đời sống việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động;
- Hoàn thành tốt nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.

## **6.2. Các hoạt động của Doanh nghiệp**

### **❖ Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ cao và công nghệ thông tin**

Công ty đã tập trung vào nghiên cứu, hợp tác, đầu tư các lĩnh vực CNTT trọng điểm, mũi nhọn tạo bước đột phá cho Công ty đó là: CNTT với các giải pháp và dịch vụ hành chính công với đối tượng khách hàng chính là UBND các tỉnh, thành phố, các Bộ Y tế, Bộ Giáo dục, Bộ Giao thông vận tải, Quốc hội điện tử.

Hanel đã được đánh giá cao bằng sức sáng tạo, trí tuệ, nguồn lực, chất xám của mình đã nghiên cứu, đề xuất mô hình giải pháp hiện đại hóa đất nước đồng thời cũng khẳng định mô hình, giải pháp mà Hanel đề xuất có nhiều điểm mới mà Quốc hội, Chính phủ, các bộ ngành cần quan tâm.

Với những bước đi chiến lược như trên, uy tín của Hanel trong lĩnh vực CNTT đã được củng cố vững chắc và tạo tiền đề để triển khai những chương trình, dự án lớn với chính phủ trong thời gian tới.

### **❖ Lĩnh vực thương mại**

Hanel chính thức trở thành nhà phân phối sản phẩm Samsung tại Việt Nam. Tiếp tục là nhà phân phối lớn nhất của AOC tại Việt Nam. Sự phấn đấu chiếm lĩnh thị trường trong sự cạnh tranh khốc liệt với những tập đoàn có kinh nghiệm và giàu tiềm lực như FPT, Viettel, PSD là đáng được ghi nhận. Hanel cũng đã hoàn thành việc chào bán các sản phẩm cho Cuba và được đối tác đánh giá cao về các mẫu mã và chất lượng sản phẩm.

### **❖ Hoạt động đầu tư**

Công ty tiếp tục tập trung nguồn lực triển khai các dự án trọng điểm, mũi nhọn và đạt được kết quả như sau:

**Các dự án thuộc lĩnh vực Điện tử, CNTT, Viễn thông tiêu biểu như:**

- Dự án nghiên cứu và sản xuất đầu kỹ thuật số (set top box): đã sản xuất thử nghiệm và chuẩn bị sản xuất hàng loạt.
- Dự án cân điện tử: đã thực hiện hoàn thành xong dự án hệ thống cân kiểm tra trọng tải xe ô tô cho Tổng cục đường bộ Việt Nam và được đánh giá là chuyên nghiệp, chính xác, mang tính hiệu quả cao so với sản phẩm nhập ngoại.

- Dự án cung cấp hệ thống CNTT phục vụ cơ chế một cửa quốc gia (NSW): đã cung cấp hệ thống CNTT cho Bộ Giao thông vận tải thực hiện cơ chế một cửa quốc gia, tạo thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp, đồng thời là giải pháp để từng bước hiện thực hóa yêu cầu của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian thông quan hàng hóa. Tiếp sau Bộ Giao thông vận tải, NSW sẽ kết nối và thực hiện 5 thủ tục chuyên ngành của Bộ Công Thương và 10 thủ tục của Bộ Tài chính trên NSW. Sau đó, sẽ tổ chức kết nối chính thức khoảng 20 thủ tục của các Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp PTNT vào năm 2015...
- Dự án thẻ xe buýt điện tử: đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chủ trương, đã thành lập Công ty để thực hiện dự án.

***Các dự án cơ sở hạ tầng công nghệ cao để hỗ trợ cho lĩnh vực Điện tử, CNTT, Viễn thông tiêu biểu như:***

- Dự án Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội, với diện tích 43,4ha, tổng mức đầu tư 620 triệu USD: tiếp tục hoàn thiện phần hạ tầng, triển khai các gói thầu tư vấn thiết kế lập dự án phần công trình.
- Dự án Điểm thông quan nội địa Cổ Bi (Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội) với diện tích 19,22ha, tổng mức đầu tư 781,849 tỷ đồng: Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư. Trong đó, Ngân hàng VPBank cam kết bảo trợ đầu tư cho dự án ICD Cổ Bi của Hanel.
- Các Dự án đi vào hoạt động chắc chắn tạo nền móng vững chắc cho sự phát triển bền vững, lâu dài của Công ty.

**❖ Hoạt động đầu tư quảng bá thương hiệu Hanel**

Với mục tiêu phát triển thương hiệu Hanel tại thị trường trong nước và quốc tế, Công ty đã triển khai nhiều hoạt động, chương trình quảng bá, giới thiệu sản phẩm:

- Tiếp tục đầu tư, quảng bá giới thiệu sản phẩm của Hanel trên trang thương mại điện tử Hanelstore.vn, trang web đã thu hút được sự quan tâm của đông đảo người tiêu dùng trên cả nước và giúp hoạt động giao dịch mua bán sản phẩm của Hanel được thuận tiện, nhanh chóng.
- Quảng bá thương hiệu, sản phẩm dịch vụ của Hanel qua các mạng xã hội như Zing, Facebook. Hanel cũng đang triển khai các fanpage Hanelstore và Siêu thị điện máy Hanel trên Facebook để thu hút khách hàng tiềm năng biết đến thương hiệu Hanel.
- Công ty đã phát động phong trào “Người Hanel dùng hàng Hanel” trong toàn Công ty để hưởng ứng phong trào “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” do Bộ chính trị phát động. Chương trình đã được đông đảo CBCNV Công ty nhiệt tình hưởng ứng.
- Công ty tăng cường hoạt động truyền thông thương hiệu sản phẩm, kết hợp chăm sóc khách hàng qua các chương trình bán hàng trực tiếp “Hanel tri ân khách hàng” tại các khu công nghiệp tập trung, khu dân cư...
- Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, tham gia Hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế: Hội chợ hàng Việt Nam chất lượng



cao, Triển lãm thành tựu kinh tế - văn hóa - xã hội của Thủ đô qua 60 năm xây dựng và phát triển nhân dịp kỷ niệm 60 năm Giải phóng Thủ đô 10/10, Triển lãm KL Converge (Malaysia)...

- Công ty đẩy mạnh hoạt động truyền thông quảng cáo thương hiệu doanh nghiệp và sản phẩm trên các báo, tạp chí, truyền hình. Hanel tài trợ chương trình “Giọng hát hay Hà Nội năm 2014”, tài trợ Triển lãm CNTT & Điện tử Đà Nẵng (DANICT 2014)...

❖ **Việc làm và đời sống của CBCNV Công ty:**

Mặc dù nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do chịu ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu, nhưng Ban lãnh đạo Công ty kiên định đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV Công ty:

- Giữ ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động: thu nhập bình quân của người lao động Công ty năm 2014 đạt 13,4 triệu đồng/người/tháng. Công ty không ngừng cải thiện điều kiện sống, điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV cũng như đảm bảo đầy đủ quyền lợi của người lao động: BHXH, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thân thể, các khoản trợ cấp khác theo qui định của Nhà nước.
- Bên cạnh đó, Công ty đã tổ chức và tạo điều kiện cho CBCNV tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao như: tổ chức thành công giải bóng đá Hanel Cup 2014 trong toàn Công ty; tham gia và giành ngôi vô địch tại Giải bóng đá ngành Thông tin và Truyền thông Hà Nội lần I/2014, tham gia giao lưu thể thao do Cụm thi đua số 7 - Thành phố Hà Nội và quận đoàn Đống Đa tổ chức...

### **6.3. Thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh**

#### **Khó khăn**

- Là Doanh nghiệp thực hiện các Dự án về công nghệ cao (không phải dự án kinh doanh BĐS) nên việc thu hút vốn từ các nhà đầu tư trong nước là vô cùng khó khăn.
- Lãi suất cho vay trung, dài hạn cao. Hiện tại, lãi suất dao động khoảng 13-15% và vay vốn ngắn hạn lãi suất 9-12%, trong khi chu kỳ triển khai và thực hiện dự án dài làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả đầu tư do suất đầu tư cao.
- Chính sách ưu đãi đầu tư mới chỉ được quy định theo chính sách chung của Chính phủ và chưa có Quyết định riêng cho dự án để đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp Nhật Bản. Trong quá trình xúc tiến đầu tư, hầu hết các doanh nghiệp Nhật Bản đều tỏ ra quan ngại và thiếu tự tin khi chưa thấy Quyết định về các chính sách ưu đãi của Thành phố cho dự án.
- Chi phí dự án quá cao, khó cạnh tranh so với các tỉnh lân cận. Theo tính toán chi phí cho giải phóng mặt bằng tại Hà Nội đang cao gấp 3 - 3,5 lần khiến giá thuê đất cao khó cạnh tranh được với các tỉnh giáp ranh như Bắc Ninh, Hưng Yên, Hà Nam...

### **Thuận lợi**

- Môi trường chính trị trong khu vực và trong nước ổn định, là tiền đề cho việc phát triển và mở rộng các hoạt động đầu tư của Công ty. Ngoài ra, Công ty còn được hưởng thuận lợi từ việc phát triển khoa học kỹ thuật công nghệ, tình hình ứng dụng của khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất trên thế giới cũng như trong nước.
- Là Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước, Công ty luôn được sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện của UBND thành phố Hà Nội cũng như của các Sở, Ban, Ngành liên quan trong việc thực hiện SXKD, thực hiện các dự án đầu tư.
- Với bề dày phát triển gần 30 năm, bộ máy lãnh đạo của Công ty có nhiều kinh nghiệm trong việc điều hành SXKD, đã xây dựng chiến lược phát triển hợp lý và tổ chức thực hiện tốt các chiến lược, kế hoạch đã đề ra.
- Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, đảm bảo cho các hoạt động SXKD diễn ra liên tục, ổn định, giúp Công ty có khả năng đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Hiện nay, đội ngũ cán bộ công nhân viên Hanel với nhiều năm kinh nghiệm, với kỹ năng làm việc chuyên sâu đáp ứng được yêu cầu trong các lĩnh vực hoạt động SXKD và hợp tác quốc tế của Công ty.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH SAU CỔ PHẦN HÓA**

#### **1. Cơ sở pháp lý về cổ phần hóa**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Kế toán được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2003;
- Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần; Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP;
- Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;
- Căn cứ Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ;
- Căn cứ Công văn số 2252/TTg-ĐMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội giai đoạn 2012 – 2015;
- Quyết định số 3893/QĐ-UBND ngày 22/7/2014 của UBND Thành phố về việc thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên Hanel;
- Quyết định số 4615/QĐ-STC-BCĐ ngày 29/7/2014 của UBND Thành phố về việc thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên Hanel;
- Quyết định 2845/QĐ-UBND ngày 27/05/2014 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao kế hoạch, tiến độ cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Hanel năm 2014 – 2015;

#### **2. Mục tiêu cổ phần hóa**

Thực hiện mục tiêu của Chính phủ được ghi rõ trong Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, mục tiêu cổ phần hóa của Công ty gồm:

- Chuyển hình thức sở hữu 100% vốn nhà nước thành hình thức đa sở hữu. Quá trình cổ phần hóa sẽ tạo sự thay đổi căn bản về phương thức quản lý, từng bước đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển quy mô, nâng cao năng lực tài chính, năng lực sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động hiện nay và trong tương lai.
- Huy động vốn nhân rồi của cán bộ công nhân viên trong doanh nghiệp, của cá

nhân, của các tổ chức kinh tế để đầu tư phát triển, qua đó mở rộng phạm vi hoạt động và tăng vốn để đầu tư cho những dự án mới nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận và phát triển ổn định trong tương lai.

- Nâng cao vai trò làm chủ thật sự, gắn chặt trách nhiệm, công việc và quyền lợi của cổ đông, tạo động lực thúc đẩy trong công tác điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh có hiệu quả, nâng cao thu nhập của người lao động, của cổ đông và góp phần tăng trưởng kinh tế đất nước.

### 3. Vốn, hình thức cổ phần hoá

#### ❖ Xác định giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại Doanh nghiệp

Căn cứ dự thảo Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty TNHH Một thành viên Hanel tại thời điểm 31/12/2014 do Công hợp danh kiểm toán Việt Nam (CPA Việt Nam) thực hiện, kết quả xác định giá trị doanh nghiệp dự kiến như sau:

Nội dung	Giá trị (VND)
Tổng giá trị thực tế của doanh nghiệp	3.064.443.691.610
Tổng giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp	1.925.440.826.842

#### ❖ Hình thức cổ phần hóa

Căn cứ đặc điểm và kế hoạch kinh doanh trong các năm tới, Công ty TNHH Một thành viên Hanel chọn hình thức “*Bán một phần vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp kết hợp phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ*” theo khoản 2 điều 4 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

#### ❖ Vốn điều lệ và cơ cấu vốn của Công ty cổ phần

Căn cứ theo tình hình sản xuất kinh doanh trong các năm tới, theo kết quả xác định giá trị doanh nghiệp, giá trị phần vốn nhà nước tại Công ty là 1.925.440.826.842 đồng, và nhu cầu vốn cho đầu tư năm 2016 - 2018, Công ty dự kiến vốn điều lệ của Công ty cổ phần như sau:

- Vốn điều lệ: 1.926.000.000.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Cơ cấu vốn cổ phần: 192.600.000 cổ phần

TT	Danh mục	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ phần Nhà nước nắm giữ	55.854.000	558.540.000.000	29%
2	Cổ phần bán cho CBCNV	125.200	1.252.000.000	0.06%
3	Cổ phần bán ra bên ngoài thông qua hình thức đấu giá	19.134.800	191.348.000.000	9.94%
4	Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược	117.486.000	1.174.860.000.000	61%
	<b>Tổng Cộng</b>	<b>192.600.000</b>	<b>1.926.000.000.000</b>	<b>100%</b>

Ghi chú:

- Cổ phần bán cho cán bộ công nhân viên được tính toán tại thời điểm dự kiến công bố giá trị doanh nghiệp là 31/08/2015. Sở lao động Thương binh và xã hội thẩm định ngày 11 tháng 6 năm 2015.

- Số lượng cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược lớn hơn 50% tổng số cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư khác thông qua hình thức đấu giá. Công ty TNHH Một thành viên Hanel sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cơ cấu bán cổ phần này.

#### ❖ Cổ phần bán cho người lao động

Cổ phần bán cho cán bộ công nhân viên được tính toán tại thời điểm dự kiến công bố giá trị doanh nghiệp là 31/08/2015, chi tiết:

- Tổng số cổ phần người lao động được mua ưu đãi: **125.200** cổ phần, trong đó:

**Số cổ phần bán ưu đãi theo năm công tác tạm tính là: 79.000 cổ phần**

- Tổng số lao động được mua : 79 người
- Tổng số năm công tác : 790 năm
- Cổ phần bán theo giá ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp với giá ưu đãi bằng 60% giá đấu giá thành công thấp nhất.

**Số cổ phần ưu tiên đăng ký mua thêm do có cam kết làm việc ít nhất 3 năm tại Công ty cổ phần tạm tính là: 46.200 cổ phần**

- Số lao động thuộc đối tượng Công ty cổ phần mới cần sử dụng và có cam kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp với thời hạn ít nhất là 03 năm (kể từ ngày doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu) được mua thêm cổ phần ưu đãi: **39 người**.
  - Mua thêm mức 200 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp là 39 người với tổng số cổ phần mua thêm là **46.200 cổ phần**.
  - Mua thêm mức 500 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp theo tiêu chí chuyên gia giỏi: **là 0 người**.
  - Giá bán: bằng giá đấu giá thành công thấp nhất.
- Tỷ lệ cổ phần của người lao động tại Công ty chiếm **0,06%** vốn điều lệ

#### ❖ Cổ phần thực hiện đấu giá công khai

- Cổ phần chào bán: **19.134.800 cổ phần**, tương ứng **9,94%** Vốn điều lệ.
- Phương thức chào bán: **Bán đấu giá công khai tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**.
- Giá khởi điểm: Căn cứ theo chứng thư thẩm định giá xác định giá trị cổ phiếu thường do Công ty Cổ phần Tư vấn và Định giá CPA Việt Nam lập, để thu hút các nhà đầu tư, thực hiện thành công quá trình cổ phần hoá, Công ty đề xuất mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần

## ❖ **Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược**

### **a. Căn cứ:**

- Quy định tại khoản 3, Điều 6, Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.
- Quy mô vốn điều lệ, tính chất ngành nghề kinh doanh yêu cầu mở rộng phát triển của Công ty.
- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược: Căn cứ quy mô vốn điều lệ, tính chất ngành nghề kinh doanh đặc thù của công ty, Công ty xây dựng tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược và được UBND Thành phố Hà Nội chấp thuận tại văn bản số 4411/UBND-KT ngày 29 tháng 6 năm 2015.

### **b. Số lượng nhà đầu tư chiến lược và cơ cấu vốn bán cho nhà đầu tư chiến lược:**

Căn cứ vào các yêu cầu trên và trên cơ sở hồ sơ năng lực, tư cách pháp nhân của các nhà đầu tư chiến lược, Công ty đã có văn bản đề xuất việc bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược cụ thể như sau:

- Tổng số nhà đầu tư chiến lược: 02 nhà đầu tư gồm Công ty cổ phần Công nghệ Tiến Việt và Công ty Sebrina Holdings Ltd
- Công ty cổ phần Công nghệ Tiến Việt đang ký mua 36% tổng số cổ phần.
- Công ty Sebrina Holdings Ltd đăng ký mua 25% tổng số cổ phần.
- Tổng số cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược là: 117.486.000 cổ phần - chiếm 61% vốn điều lệ của Công ty cổ phần.
- Hình thức và giá bán cổ phần: thông qua đàm phán trực tiếp sau khi đấu giá bán cổ phần, giá bán là giá đấu giá thành công thấp nhất theo quy định.

## **4. Tên công ty sau sau cổ phần hóa**

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL**
- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: **HANEL JOINT STOCK COMPANY**
- Tên Công ty viết tắt: **HANEL**
- Biểu tượng Công ty:



- Địa chỉ trụ sở chính : Số 2, phố Chùa Bộc, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Điện thoại: 04.38524555 Fax: 04.38525770
- Email: info@hanel.com.vn
- Website: http://www.hanel.com.vn

## 5. Ngành nghề kinh doanh dự kiến

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty sau cổ phần hóa bao gồm:

- Điện, điện tử, công nghệ thông tin, viễn thông;
- Logistics;
- Đào tạo nghề công nghệ cao;
- Bất động sản;
- Hạ tầng khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao, khu công nghiệp phụ trợ;
- Nông nghiệp công nghệ cao;

Ngành nghề kinh doanh chi tiết sau cổ phần hóa được nêu trong **Phụ lục 5** đính kèm.

Công ty được phép kinh doanh các ngành nghề mà pháp luật không cấm. Khi cần thiết, Công ty quyết định việc chuyển hay mở rộng các ngành nghề kinh doanh và đăng ký mã ngành theo quy định của pháp luật.

## 6. Mô hình tổ chức và bố trí lao động

### 6.1. Bố trí lao động

TT	Nội dung	Tổng số
<b>I</b>	<b>Tổng số lao động tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa</b>	<b>113</b>
1	Lao động không thuộc diện ký hợp đồng lao động	6
2	Lao động làm việc theo HĐLĐ	107
<b>II</b>	<b>Số lao động sẽ nghỉ việc tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp của cổ phần hóa</b>	<b>4</b>
1	Số lao động sẽ nghỉ việc	3
2	Số lao động không bố trí được việc làm tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp	1
<b>III</b>	<b>Số lao động sẽ chuyển sang làm việc tại công ty cổ phần</b>	<b>109</b>
1	Số lao động mà hợp đồng lao động còn thời hạn	90
2	Số lao động đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động	19

## 6.2. Mô hình tổ chức doanh nghiệp

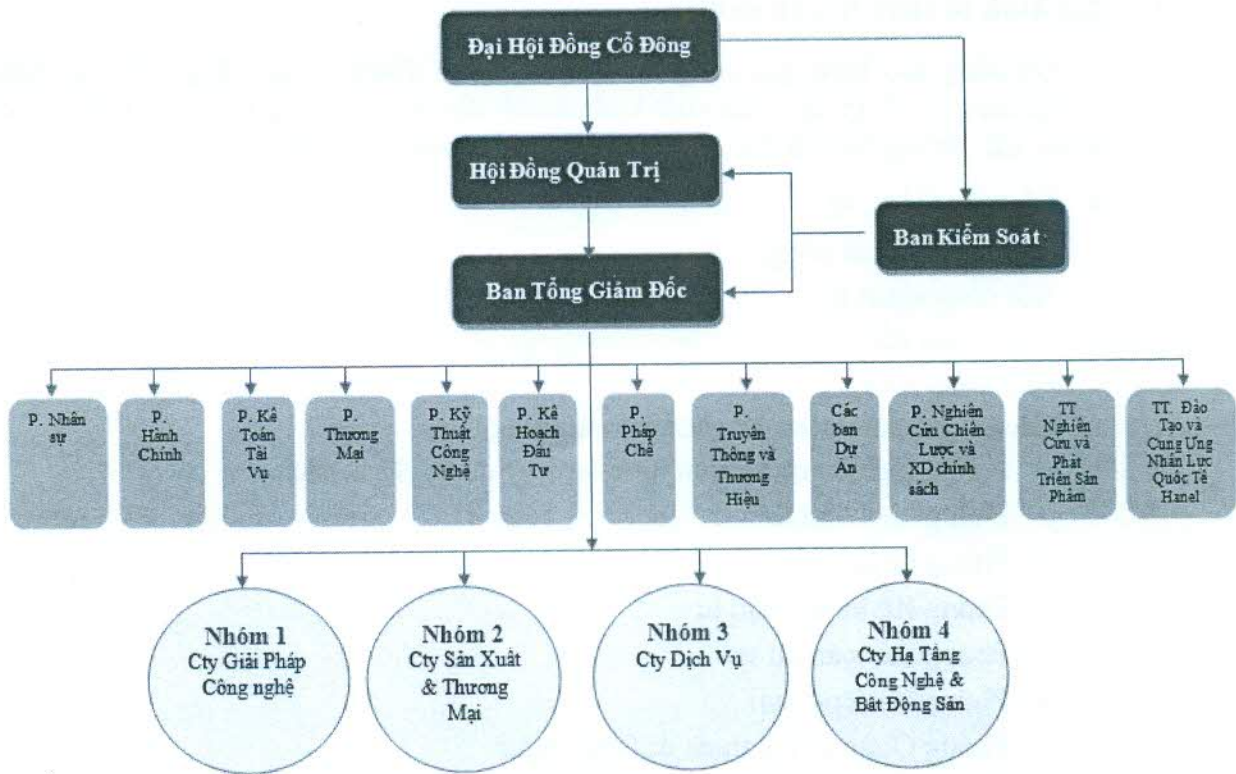
Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý kinh doanh, tăng năng suất lao động nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh khi chuyển sang mô hình Công ty cổ phần, các phòng ban và đơn vị sản xuất được cơ cấu như sau:

### a. Bộ máy Công ty

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Giám đốc
- Ban kiểm soát
- Các phòng ban: gồm 12 phòng, ban, trung tâm:
  - o Phòng Nghiên cứu chiến lược và Xây dựng chính sách
  - o Phòng hành chính
  - o Phòng nhân sự
  - o Phòng Kế hoạch đầu tư
  - o Phòng Kế toán tài vụ
  - o Phòng Thương mại
  - o Phòng Quản lý Kỹ thuật & Công nghệ
  - o Phòng pháp chế
  - o Phòng Truyền thông & Thương hiệu
  - o Ban dự án sẽ bao gồm các ban: Ban Dự án Khu Công Viên Công Nghệ Phần Mềm Hà Nội và Ban Dự án Cảng Cạn và các Ban Dự án khác theo tình hình phát triển dự án của Công ty
  - o Trung tâm Đào tạo và Cung ứng nhân lực quốc tế Hanel
  - o Trung tâm nghiên cứu phát triển sản phẩm Hanel



**b. Sơ đồ tổ chức tổ chức bộ máy khi chuyển thành Công ty cổ phần**



**c. Chức năng nhiệm vụ bộ máy quản lý, điều hành công ty**

**Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định.

**Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty.

**Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát là cơ quan kiểm tra, giám sát toàn diện mọi hoạt động của Công ty. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

**Ban Tổng giám đốc:**

Gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng giám đốc. Tổng Giám đốc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch và nghị quyết của HĐQT, chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật. Các Phó Tổng Giám đốc là

người giúp việc cho Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước HĐQT, và Tổng Giám đốc theo lĩnh vực được phân công.

#### **Các phòng nghiệp vụ:**

- **Phòng Nghiên cứu chiến lược và Xây dựng chính sách:** Có chức năng nghiên cứu, xây dựng chiến lược và chính sách kinh doanh; Nghiên cứu khoa học cơ bản và ứng dụng trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh, tài chính; Phân tích, dự báo kinh tế tài chính và tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ của Công ty.
- **Phòng hành chính:** Có chức năng tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc quản lý và tổ chức thực hiện công tác: Tổng hợp, hành chính, quản trị, tuyên truyền theo quy định. Nhiệm vụ và quyền hạn bao gồm: tổng hợp, hành chính, quản trị, tuyên truyền; tổng hợp, xây dựng kế hoạch công tác tuần của Ban Tổng Giám đốc và kế hoạch công tác tháng, quý, năm của Công ty; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch công tác sau khi được phê duyệt.
- **Phòng nhân sự:** Có chức năng tham mưu và giúp cho Tổng Giám đốc về công tác tổ chức và nhân sự, công tác lao động, tiền lương. Xây dựng quy hoạch phát triển nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển và kế hoạch sản xuất của Công ty; Xây dựng cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban trong Công ty; Tổ chức thực hiện quy hoạch cán bộ; Công tác đánh giá cán bộ theo nhiệm kỳ; Quản lý đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ.
- **Phòng pháp chế:** Tham mưu cho Tổng Giám đốc, HĐQT Công ty thực hiện quy định pháp luật hiện hành về sản xuất kinh doanh, đầu tư, xây dựng, đấu thầu, thuế, tài chính, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, kiểm soát nội bộ, quản lý vốn Nhà nước tại các đơn vị thành viên; Hướng dẫn tham gia trực tiếp các hoạt động thuộc lĩnh vực pháp chế, các văn bản quy phạm pháp luật đối với các phòng ban Công ty mẹ, Công ty con, Công ty liên doanh, Công ty liên kết.
- **Phòng Kế hoạch đầu tư:** Có chức năng chủ yếu trong công tác: Xây dựng chiến lược, kế hoạch SXKD, đầu tư, quản lý dự án đầu tư của Công ty và tìm kiếm dự án mới; Quản lý đất đai, công tác môi trường, quản lý vốn và tài sản Công ty tại các Công ty con, Công ty liên doanh, Công ty liên kết và các dự án đầu tư; Xây dựng và thực hiện đề án tái cấu trúc doanh nghiệp; Tổ chức thực hiện triển khai kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư; Hướng dẫn, kiểm tra, chỉ đạo và báo cáo tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên.
- **Phòng Kế toán tài vụ:** Có chức năng chủ yếu là quản lý vốn và tài sản, hạch toán sản xuất kinh doanh, kiểm tra tài chính - kế toán; Lập kế hoạch tài chính; cân đối các khoản thu, chi; Xây dựng quy chế về quản lý tài chính; Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ kế toán của Nhà nước và Quy chế quản lý tài chính của Công ty; Tổ chức kiểm kê tài sản theo quy định hiện hành của nhà nước; Lập báo cáo tài chính hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- **Phòng Thương mại:** Có chức năng chủ yếu trong các hoạt động: Kinh doanh, thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu vật tư, linh kiện, hàng hóa, dịch vụ; Nghiên cứu, khảo sát, tổ chức thị trường trong nước và quốc tế, chiến lược quảng cáo tiếp thị và xúc tiến thương mại, khuếch trương thương hiệu Hanel;

Tư vấn, hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị thành viên về xuất nhập khẩu, kinh doanh, thương mại, thị trường.

- **Phòng Quản lý Kỹ thuật & Công nghệ:** Có chức năng chủ yếu trong công tác: Xây dựng phương hướng, chương trình phát triển kỹ thuật, công nghệ và giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ của Công ty phù hợp và hiệu quả nhất nhằm phát triển SXKD, tạo giá trị gia tăng và thu lợi nhuận; Trực tiếp tổ chức quản lý và thực hiện hoạt động Khoa học công nghệ, bản quyền công nghệ, phát minh, sáng chế, sở hữu trí tuệ, quy trình công nghệ sản xuất, quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO; Hướng dẫn các phòng ban và đơn vị về kỹ thuật, công nghệ, chất lượng sản phẩm, bản quyền công nghệ, phát minh, sáng chế, sở hữu trí tuệ và quản lý chất lượng sản phẩm.
- **Phòng Truyền thông & Thương hiệu:** Tham mưu, giúp việc cho Ban giám đốc về toàn bộ các hoạt động quản lý và phát triển thương hiệu, truyền thông quảng bá thương hiệu công ty và thương hiệu các sản phẩm dịch vụ của công ty, quản trị và phát triển quan hệ công chúng. Quản lý thương hiệu, truyền thông và quảng bá thương hiệu công ty và thương hiệu các sản phẩm dịch vụ của công ty, kiểm soát thông tin và hình ảnh thương hiệu của công ty trên các kênh truyền thông, duy trì và phát triển mối quan hệ với các cơ quan truyền thông, biên tập và xuất bản các ấn phẩm truyền thông nội bộ và đối ngoại của công ty.
- **Các ban dự án:** Chức năng chủ yếu là lập kế hoạch và triển khai thực hiện các dự án đầu tư.
- **Trung tâm Đào tạo và Cung ứng nhân lực Quốc tế Hanel:** Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám Đốc, HĐQT về chiến lược đào tạo, cung ứng nguồn nhân lực quốc tế, xuất khẩu nguồn nhân lực và thu hút lao động, chuyên gia nước ngoài; Trực tiếp tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về các hoạt động dịch vụ đào tạo, cung ứng và xuất khẩu nhân lực.
- **Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển sản phẩm:** Chịu trách nhiệm xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm của Công ty; Trực tiếp tổ chức nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và tổ chức triển khai thực hiện; Tham gia đóng góp, tư vấn, phản biện các đề tài, dự án khoa học công nghệ của Công ty.

#### d. Cơ cấu Công ty thành viên

Sau khi cổ phần hóa, như định hướng các lĩnh vực kinh doanh chính và các hoạt động hỗ trợ ở trên, các Công ty thành viên sẽ được tái cơ cấu trên phương diện tổng thể số lượng (thông qua hình thức giải thể, thoái vốn, sáp nhập và thành lập mới) cũng như định hướng kinh doanh. Cơ cấu các công ty thành viên được chia thành 4 nhóm theo chức năng nhiệm vụ như sau:

Nhóm I: Các công ty giải pháp công nghệ

Nhóm II: Các công ty sản xuất và thương mại

Nhóm III: Các công ty dịch vụ

Nhóm IV: Các công ty hạ tầng công nghệ, bất động sản

Các thành viên thuộc mỗi nhóm cụ thể được định hướng thực hiện nhiệm vụ chức năng riêng không trùng lặp và cạnh tranh nội bộ, đồng thời hỗ trợ chia sẻ

nguồn lực lẫn nhau dưới sự quản lý phân bổ của Công ty mẹ. Đặc biệt khi tham gia các dự án yêu cầu giải pháp tổng thể, hoặc các sản phẩm công nghệ cao yêu cầu cấu thành từ các sản phẩm phụ trợ thì các Công ty thành viên sẽ góp phần tạo sự chủ động cao trong triển khai và sản xuất.

Đối với Nhóm I các Công ty giải pháp công nghệ, hai Công ty con là CTCP Truyền thông Hanel và CTCP Giải pháp phần mềm Hanel cùng hai Công ty liên kết CTCP Công nghệ Hanel-DTT và CTCP công nghệ DTT được định hướng sẽ là xương sống thực hiện đưa Hanel trở thành Công ty hàng đầu trong lĩnh vực truyền thông và tin học. CTCP Giải pháp phần mềm Hanel đây sẽ là doanh nghiệp nòng cốt cho Khu Công viên công nghệ phần mềm Hà Nội phục vụ nhu cầu tin học phần mềm của chính phủ, doanh nghiệp trong và ngoài nước (bao gồm outsourcing) với mục tiêu 3000 lao động phần mềm vào cuối 2015. CTCP Công nghệ Hanel-DTT là nòng cốt cho dịch vụ hành chính công cho Chính phủ và các nước ASEAN.

Đối với Nhóm II, có ba doanh nghiệp xương sống thực hiện nhiệm vụ là CTCP Hanel xốp nhựa, CTCP Đầu tư và kinh doanh thương mại Hanel và CTCP Sản xuất điện tử công nghệ cao Hanel. Cả ba Công ty con đều được đầu tư mở rộng nhờ trong những năm vừa qua đã triển khai thành công mô hình sản xuất kinh doanh, đạt kết quả tốt, được thị trường và cơ quan quản lý ghi nhận. Đặc biệt CTCP Hanel Xốp nhựa và CTCP Sản xuất điện tử CNC là hai công ty hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ và công nghệ cao là hai lĩnh vực nằm trong chủ trương phát triển của Thành phố cũng như Quốc gia.

Nhóm III tập trung chính vào các công ty cung cấp dịch vụ Logistics như Công ty Tiếp vận Thăng Long (kết quả hoạt động hiện tại rất tốt) và Công ty chiến lược thành lập mới là Công ty TNHH ICD Hà Nội dự kiến góp phần tăng doanh thu đột biến cho Công ty Hanel. Các công ty liên quan như CTCP Dịch vụ khu công nghiệp, Trường đào tạo công nghệ Thăng Long góp phần hỗ trợ cho dịch vụ logistics kể trên. Bên cạnh đó phần vốn tại Công ty TNHH Daeha, Bảo hiểm Petrolimex sẽ tiếp tục duy trì vì kết quả hoạt động kinh doanh tốt và dịch vụ cung cấp góp phần hỗ trợ tổng thể chung cho tất cả công ty thành viên.

Các Công ty về hạ tầng công nghệ, bất động sản thuộc Nhóm IV có chức năng, nhiệm vụ triển khai các dự án trong lĩnh vực trên của Hanel. Trong đó đặc biệt kể tới dự án Khu Công viên công nghệ phần mềm do CTCP Đầu tư và Phát triển công nghệ Dohatech kế thừa triển khai, Khu đô thị Hanel – Alphanam (53 ha) thực hiện bởi CTCP Đầu tư Hanel – Alphanam, CTCP Đầu tư & phát triển N&G triển khai Khu Công nghiệp hỗ trợ Nam Hà Nội, CTCP Đầu tư Thạch Bàn, CTCP Hanel – Tân Tạo.

## **7. Phương án đầu tư và chiến lược của doanh nghiệp sau cổ phần hoá**

### **7.1. Sứ mệnh và tầm nhìn**

#### **Sứ mệnh:**

Hanel là doanh nghiệp tiên phong và chủ lực của Thủ đô Hà Nội trong sự nghiệp xây dựng và phát triển nền kinh tế tri thức, mà trọng tâm là công nghiệp điện tử, CNTT, viễn thông, nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ, xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ.

### **Tầm nhìn:**

Hanel không chỉ là một trong những doanh nghiệp hàng đầu về công nghiệp công nghệ cao, điện tử, CNTT, viễn thông của Thủ đô Hà Nội và Việt Nam, mà còn là một trong những doanh nghiệp công nghệ Việt đứng vững trên thị trường khu vực và vươn ra thị trường quốc tế.

## **7.2. Mục tiêu và chiến lược của Công ty sau cổ phần hoá**

### **7.2.1. Mục tiêu**

Trên cơ sở thế mạnh và năng lực sản xuất kinh doanh hiện có cùng với việc đánh giá môi trường kinh doanh, một số mục tiêu phát triển của Công ty sau cổ phần hóa như sau:

- Xây dựng Hanel trở thành một doanh nghiệp công nghệ cao hàng đầu của Thủ đô và cả nước, tiến tới vươn ra thị trường khu vực và thế giới;
- Đưa sản lượng tăng trưởng đều vượt bậc gấp hai lần đến năm 2020;
- Năm 2030 Hanel trở thành công ty sản xuất hàng đầu Việt Nam, một khâu trong chuỗi sản xuất, kinh doanh toàn cầu.

### **7.2.2. Chiến lược phát triển**

Công ty TNHH một thành viên Hanel là đơn vị có truyền thống và kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghiệp điện tử, CNTT, viễn thông, nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ, xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ. Với những lợi thế sẵn có, chiến lược phát triển của Công ty Cổ phần Hanel là tập trung phát triển, đầu tư mở rộng những ngành nghề chính và tiếp tục hoàn thành quá trình tái cấu trúc bộ máy của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể, chiến lược phát triển của Công ty sau khi cổ phần hóa sẽ tập trung vào những điểm chính sau đây:

- Phát triển tập trung vào các lĩnh vực chủ chốt, các sản phẩm chủ lực của công ty; trên cơ sở đó tạo được sự phát triển đột phá trong hiệu quả hoạt động và quy mô của công ty giai đoạn 2015 – 2020;
- Thực hiện nghiên cứu, phát triển sản xuất sản phẩm chủ lực theo từng năm, đảm bảo tính cạnh tranh và tính hiệu quả cho các năm tiếp theo sau cổ phần hóa;
- Tập trung nghiên cứu ứng dụng và đầu tư chuyển giao công nghệ phục vụ SXKD có hiệu lực và hiệu quả, có chuyển biến rõ rệt cho các năm 2015, 2016 làm nền tảng và tạo đà phát triển cho các năm tiếp theo trong tầm nhìn đến 2020;
- Hoàn thiện bộ máy quản lý lãnh đạo, quản lý năng động, hiệu quả, chuyên sâu, chuyên nghiệp, đồng bộ từ Công ty mẹ đến các Công ty thành viên, đáp ứng nhu cầu biến động, đảm bảo phát triển vững chắc trong mọi tình huống;
- Sử dụng hiệu quả nhất nguồn lực đất đai, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai, tài nguyên đang sẵn có của Công ty.

### 7.3. Các kế hoạch kinh doanh cụ thể sau cổ phần hoá

#### 7.3.1. Kế hoạch phát triển sản phẩm

Sau cổ phần hóa, Công ty tiếp tục xây dựng sản phẩm chủ lực mũi nhọn có hàm lượng công nghệ và có giá trị gia tăng cao đáp ứng thị trường trong nước và quốc tế, có khả năng cạnh tranh, cụ thể:

##### **Xây dựng phát triển nhóm sản phẩm phần cứng:**

- Máy tính các loại: PC, All in One, Máy tính bảng
- Điện thoại di động: low-end và smart phone
- Đầu thu kỹ thuật số (set-top-box)
- Đầu thu Hanel - IPTV
- Smart TV
- Điện tử gia dụng
- Cân điện tử
- Nhựa, xốp nhựa
- Cung cấp nước sạch
- Thiết bị chiếu sáng tiết kiệm năng lượng (công nghệ LED)
- Sản phẩm robot phục vụ nông nghiệp thông minh
- Sản phẩm thiết bị y tế: thiết bị X-Quang số, thiết bị lọc thận nhân tạo, thiết bị phát hiện ung thư sớm, thiết bị đo não.

##### **Xây dựng nhóm sản phẩm nông nghiệp vi sinh**

- Ứng dụng công nghệ để phát triển một số sản phẩm dược liệu quý
- Sản xuất một số loại thuốc thực phẩm chức năng mang tính đặc thù cao như: thuốc cai nghiện, thuốc chống ung thư, thuốc giảm béo...vv.
- Một số sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ;

##### **Xây dựng phát triển nhóm sản phẩm phần mềm:**

- Hệ thống giám sát giao thông thông minh
- Hệ thống giám sát biên giới hải đảo và truy quét tội phạm bằng hình ảnh
- Hệ thống giám sát cảnh báo sóng thần và ô nhiễm môi trường
- Giải pháp an ninh an toàn trong Internet: Chữ ký số và thẻ thông minh
- Giải pháp quản lý thẻ vé tự động cho giao thông công cộng: Q-ticket
- Giải pháp quản lý bãi đỗ xe tự động
- Giải pháp quản lý bệnh viện thông minh
- Giải pháp quản lý doanh nghiệp
- Chương trình học liệu mở đào tạo online
- Giải pháp phần mềm cho thương mại điện tử

- Giải pháp phần mềm cho mạng xã hội
- Giải pháp công nghệ truyền dẫn truyền hình qua giao thức IP (IPTV)
- Giải pháp phần mềm cho công thông tin điện tử
- Các phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động
- Phần mềm mã nguồn mở cho máy tính
- Giải pháp phần mềm chính phủ điện tử trên nền tảng mã nguồn mở

**Phát triển nhóm sản phẩm dịch vụ:**

- Dịch vụ truyền hình qua internet
- Dịch vụ tem điện tử chống hàng giả
- Dịch vụ khai báo thuế
- Dịch vụ gia công phần mềm
- Tích hợp hệ thống
- Trung tâm dữ liệu
- Dịch vụ gia công ITO và BPO
- Dịch vụ cung cấp Internet băng rộng và đường truyền cáp quang
- Các dịch vụ hành chính công;
- Dịch vụ vận tải đa phương thức

**7.3.2. Kế hoạch phát triển dự án đầu tư**

Công ty tiếp tục rà soát và thực hiện các dự án đang triển khai trên tinh thần phân đoạn, phân kỳ đầu tư một cách chọn lọc, phù hợp, hiệu quả và phát huy tối đa nguồn lực doanh nghiệp. Các dự án nằm trong kế hoạch đầu tư sau năm 2015 đều là những dự án công nghệ cao hoặc ứng dụng công nghệ cao sẽ tạo ra những sản phẩm có giá trị gia tăng cao, cạnh tranh trong nước và quốc tế là nền móng cho sự phát triển bền vững của Công ty Hanel trong hiện tại và tương lai.

**Các dự án đầu tư sau cổ phần hóa**

**A. Dự án khoa học công nghệ**

- Dự án truyền hình qua internet Hanel-IPTV
- Dự án Đầu tư thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ truyền hình số mặt đất khu vực Đồng Bằng Sông Hồng
- Hệ thống camera giám sát - xử phạt vi phạm giao thông bằng hình ảnh trên Quốc lộ 1 – địa bàn Tỉnh Khánh Hòa
- Quản lý giao thông đường bộ ứng dụng bản đồ số
- Dự án Hệ thống giám sát, xử lý giao thông bằng hình ảnh - thành phố An Giang
- Các dự án theo hình thức cho thuê dịch vụ

**B. Dự án bất động sản và dịch vụ**

- Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội (Khu công nghệ thông tin tập trung)
- Dự án Điểm thông quan nội địa ICD Cổ Bi
- Dự án Khu đô thị hỗ trợ KCN Sài Đồng B, quận Long Biên, Hà Nội
- Dự án Xây dựng Tòa tháp Trung tâm thương mại điện tử và văn phòng Hanel
- Dự án đầu tư công trình hỗn hợp văn phòng, dịch vụ, nhà ở cao tầng tại 60 Nguyễn Đức cảnh, Hoàng Mai, Hà Nội
- Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực nối từ đường 23B – Vân Trì – Quốc lộ 3 theo hình thức hợp đồng BT và dự án Đối ứng Khu đô thị Vân Trì, Vân Nội, Đông Anh.
- Dự án Khu Tổ hợp phát triển công nghiệp phụ trợ Hanel tại Hanssip
- Dự án Khu đô thị Khoa học công nghệ tài chính Hanel - Tân Tạo
- Dự án Toà nhà 409 Lĩnh Nam
- Dự án trường Cao đẳng Công nghệ Thăng Long
- Dự án khu đô thị Hanel – Alphanam (Hợp tác với Công ty Alphanam)
- Tổ hợp khách sạn 5 sao tại La Havana – Cuba
- Dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch nông thôn
- Khu công viên phần mềm số 2 – thành phố Đà Nẵng

**7.4. Dự kiến các chỉ tiêu chính thực hiện sau 03 năm cổ phần hoá như sau**

**Bảng các chỉ tiêu chính trong sản xuất kinh doanh từ năm 2016 đến 2018**

*Đơn vị : Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	2016	2017		2018	
		Giá trị	Giá trị	% tăng giảm	Giá trị	% tăng giảm
1	Tổng doanh thu	766.500	843.150	10%	1.096.095	30%
	<i>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>510.490</i>	<i>600.099</i>	18%	<i>494.882</i>	-18%
	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>256.010</i>	<i>243.051</i>	-5%	<i>601.213</i>	147%
2	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	408.392	510.084	25%	445.394	-13%
3	Tổng chi phí	190.495	150.640	-21%	143.550	-5%
4	Lợi nhuận sau thuế	132.955	144.181	8%	202.219	40%
5	Vốn chủ sở hữu	2.002.905	2.046.160	2%	2.106.825	3%
6	Tỷ lệ cổ tức	4,65%	4,93%	6%	6,72%	36%
7	Nộp ngân sách nhà nước	45.000	48.000	7%	65.000	35%
8	Số lao động bq	109	115	6%	125	9%
9	Thu nhập bình quân của CBCNV (Tr.đ/ng/tháng)	13,5	13,7	1%	14	2%



## 7.5. Các giải pháp thực hiện

Để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra, Công ty đưa ra các giải pháp thực hiện sau:

### 7.5.1. Giải pháp về kinh doanh

Công ty cổ phần Hanel mới được kế thừa các dự án từ Công ty TNHH Một thành viên Hanel, đây là tiền đề cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần. Để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Công ty Cổ phần đã có kế hoạch hoàn thiện các dự án đang triển khai và ký kết các dự án mới. Công ty dựa vào công nghệ cao, công nghệ mới tạo ra sản phẩm chủ lực có giá trị gia tăng cao, đủ sức cạnh tranh trong nước và quốc tế.

Ưu tiên phát triển một cách hợp lý sản phẩm công nghệ gắn với thị trường trong từng giai đoạn. Tiếp tục tái cấu trúc mạnh mẽ các công ty thành viên, liên doanh, liên kết theo Luật Doanh nghiệp mới có hiệu lực từ ngày 01/7/2015.

Phân đoạn, phân kỳ đầu tư một cách chọn lọc, phù hợp, hiệu quả và phát huy tối đa nguồn lực doanh nghiệp để tiếp tục đầu tư các dự án của Công ty đã và đang triển khai.

Các dự án nằm trong kế hoạch đầu tư đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020 đều là những dự án công nghệ cao hoặc ứng dụng công nghệ cao sẽ tạo ra những sản phẩm có giá trị gia tăng cao, cạnh tranh trong nước và quốc tế là nền móng cho sự phát triển bền vững của Công ty Hanel trong hiện tại và tương lai. Các dự án BĐS cũng được nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao (Dự án Cộng đồng thông minh - Smart Community) để phát huy tiềm lực, tính cạnh tranh và giá trị bền vững.

### 7.5.2. Giải pháp về vốn đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Nhằm đáp ứng nhu cầu về vốn của hoạt động SXKD trong và sau cổ phần hóa, Công ty Cổ phần Hanel định hướng các phương án tài chính như sau:

- Vốn dành cho SXKD: các hoạt động thương mại của Công ty hiện tại được đánh giá hiệu quả. Vì vậy với kế hoạch phát triển (hiện tại công ty đang sử dụng khoảng 135 tỷ) vốn lưu động cho các hoạt động này được ước tính tăng khoảng 15%-30% tùy theo từng giai đoạn từ vốn vay ngân hàng và vốn chủ sở hữu. Nguồn vốn này sẽ được cơ cấu một cách linh hoạt theo tình hình kinh doanh.
- Cơ cấu vốn đối với các dự án dự định triển khai: Các dự án bất động sản đầu tư lớn được thực hiện với cơ cấu 20%-25% tổng mức đầu tư là vốn chủ sở hữu, phần còn lại được xã hội hóa thông qua hình thức vay vốn, kêu gọi vốn từ các nhà đầu tư, và các nguồn huy động khác. Phần vốn xã hội hóa sẽ được triển khai như sau:
  - o *Vốn vay các tổ chức tài chính quốc tế*: với lãi suất ngoại tệ mục tiêu tối đa 3%-4% (đã bao gồm các phí liên quan), dự trữ an toàn về tỷ giá hối đoái nhằm đảm bảo chi phí vốn hợp lý để triển khai dự án. Với các dự án quy mô lớn, mang tính chiến lược, Công ty cũng theo đuổi phương án tìm kiếm

tài trợ vốn từ quỹ hỗ trợ phát triển chính thức (ODA). Cần nhắc tới các đối tác chiến lược chủ chốt của Hanel hiện tại có thể thấy hai nguồn (ODA) tiềm năng nhất là của Chính phủ Nhật Bản và Chính phủ Pháp.

- *Vốn vay các tổ chức tài chính trong nước*: phương án có chi phí vốn cao so với quốc tế mục tiêu đặt ra tối đa khoảng 5% với các kỳ hạn phù hợp dòng tiền dự án, hạn chế tối đa dùng vốn vay ngắn hạn cho các dự án dài hạn tránh rủi ro thanh khoản mà rất nhiều doanh nghiệp hiện tại đang gặp phải dẫn tới phá sản. Nguồn vốn vay trong nước bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi yếu tố thị trường chung do đó mang tính rủi ro cao cho triển khai dự án (rủi ro thanh khoản tài trợ). Do vậy mức độ vay vốn trong nước sẽ được cân nhắc kỹ trong từng thời điểm cụ thể.
- *Kêu gọi hợp tác đầu tư*: nguồn lực cả trong và ngoài nước. Tuy nhiên với tình hình kinh tế khó khăn, Công ty sẽ đẩy mạnh kêu gọi đầu tư nước ngoài bên cạnh việc được hỗ trợ tài chính, các nhà đầu tư nước ngoài còn mang lại uy tín cho các dự án, qua đó việc vay vốn ngân hàng nước ngoài trở nên dễ dàng hơn.

Các dự án lớn bất động sản sẽ do từng pháp nhân riêng lẻ được thành lập bởi Hanel và các đối tác trong/ngoài nước phát triển và khai thác, cơ cấu vốn sở hữu trong đó của Hanel là 20%-25% và đối tác còn lại (trong hoặc nước ngoài) 75%-80%. Vốn điều lệ của các công ty này chiếm từ 15%-20% tổng vốn đầu tư các dự án theo quy định nhà nước về dự án đầu tư. Phân kỳ dự án cho mỗi giai đoạn để đảm bảo cơ cấu vốn. Đảm bảo việc đầu tư hiệu quả, an toàn tài chính và có khả năng thu hút xã hội hóa, đáp ứng yêu cầu thị trường trước mắt, lâu dài, không thể mất cân đối. Bên cạnh đó nguồn lực thực hiện dự án: đã được xác định cụ thể, trọng tâm, và chiến lược với trong nước và nước ngoài.

### **7.5.3. Giải pháp về nâng cao năng lực về thiết bị, công nghệ, cơ sở nhà đất**

Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đầu tư cho đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, từng bước nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường; thay thế dần các thiết bị, công nghệ tiêu tốn nhiều năng lượng, nguyên liệu để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm; tiếp cận nhanh công nghệ và kỹ thuật xây dựng tiên tiến, tăng cường hiệu quả kinh doanh, phát triển bền vững.

Thực hiện tốt việc đăng ký bản quyền sở hữu trí tuệ cho các công trình đề tài nghiên cứu phát triển sản phẩm ở trong nước và quốc tế.

### **7.5.4. Giải pháp về tổ chức, quản lý, điều hành**

- Rà soát để quyết định ban hành các qui định về quản lý doanh nghiệp phù hợp với tính chất hoạt động của Công ty cổ phần theo phân cấp thẩm quyền qui định tại Điều lệ Công ty cổ phần được Đại hội cổ đông thông qua; Trước mắt quy định chức năng nhiệm vụ cụ thể của mỗi bộ phận, tổ chức của công ty, quy chế quản lý tài chính, quy chế trả lương- thưởng, quy chế tuyển dụng - sử dụng - bồi dưỡng đào tạo lao động; quy định định mức kinh tế kỹ thuật đối với sản xuất; quy định phân cấp quản lý điều hành doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác quan hệ đối ngoại (với cơ quan nhà nước, tổ chức, hiệp hội ngành hàng và đối tác bạn hàng...); Tăng cường công tác quản lý, thực hiện tiết kiệm chi phí trong SXKD, tổ chức các phong trào thi đua thiết thực nhằm mục tiêu nâng cao năng suất lao động giảm chi phí giá thành sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Công tác tổ chức nhân sự, khen thưởng, kỷ luật ... thực hiện một cách công khai minh bạch để phát huy tính chủ động sáng tạo của người lao động đồng thời duy trì tính kỷ luật, tự giác của người lao động, chống thất thoát tài sản, vật tư, hư hỏng máy móc thiết bị và công cụ lao động nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Trong giai đoạn 2015-2016, Công ty từng bước hoàn chỉnh sắp xếp lại mô hình tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ mới với phương châm tinh giản bộ máy gián tiếp. Hoàn thiện cơ cấu các phòng ban công ty phù hợp theo định hướng phát triển, năng lực cạnh tranh; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực mạnh về mọi mặt, đủ về số lượng nâng cao chất lượng có năng lực quản lý và ứng dụng công nghệ mới.
- Giải quyết đời sống người lao động, thực hiện chính sách lương, thưởng, BHXH và đãi ngộ khác đối với người lao động để tạo gắn bó công tác lâu dài ổn định cho doanh nghiệp; Với mục tiêu khuyến khích, thu hút người lao động giỏi đồng hành cùng doanh nghiệp.

#### **7.5.5. Giải pháp về nguồn nhân lực**

Nhân tố con người quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Vì vậy, sau khi cổ phần hóa công ty phải có chính sách cũng như qui chế rõ ràng, minh bạch đối với việc sử dụng lao động, tuyển dụng, sắp xếp bố trí nhân sự và lao động một cách khoa học thực tế và hiệu quả nhất. Cụ thể:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn cao, đội ngũ khoa học kỹ thuật có khả năng ứng dụng KHKT vào thực tế.
- Tập trung tuyển dụng và đào tạo người lao động có trình độ, chuyên môn tốt để tăng năng suất lao động đáp ứng với yêu cầu phát triển công nghệ.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo và đào tạo lại, tuyển dụng lao động mới căn cứ vào nhu cầu và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty;
- Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý có đủ năng lực trình độ chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần;
- Sắp xếp lại nhân sự các phòng ban theo hướng gọn nhẹ, giảm biên chế gián tiếp và giữ lại những người có đủ năng lực để làm việc;
- Cải thiện chế độ trả lương để tạo động lực thúc đẩy các bộ phận tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc;
- Có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với những lao động có năng lực quản lý và tay nghề cao có những cải tiến trong sản xuất đem lại lợi ích cho Công ty;
- Tạo mọi điều kiện để người lao động trong công ty đều được mua cổ phần của Công ty;

- Đảm bảo tốt điều kiện và môi trường làm việc, an toàn cho cán bộ công nhân viên trong Công ty.

### 7.5.7. Giải pháp phát triển thương hiệu

Phát triển thương hiệu là để tăng cường và củng cố thương hiệu của Công ty trong mọi lĩnh vực kinh doanh. Trong các bối cảnh cạnh tranh gay gắt hiện nay, doanh nghiệp không chỉ chú trọng tới các chỉ tiêu như giá, chất lượng mà doanh nghiệp còn phải tập trung đầu tư nguồn lực để xây dựng thương hiệu. Trên thực tế thương hiệu là tài sản vô hình và có giá trị hết sức to lớn. Thương hiệu giúp nâng cao lợi thế cạnh tranh, tạo ra danh tiếng và lợi nhuận cho Công ty cổ phần.

Hoàn thành đăng ký bản quyền thương hiệu Hanel trong khu vực và quốc tế.

### 7.5.8. Giải pháp xây dựng văn hóa doanh nghiệp

Với doanh nghiệp có quy mô lớn như Công ty Cổ phần Hanel, để doanh nghiệp trở thành nơi tập hợp, phát huy mọi nguồn lực con người, làm gia tăng giá trị của từng nguồn lực, góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp đòi hỏi doanh nghiệp phải xây dựng và duy trì một nề nếp văn hóa đặc thù phát huy được năng lực và thúc đẩy sự đóng góp của tất cả mọi người vào việc đạt được mục tiêu chung của tổ chức.

Mặt khác xây dựng văn hóa doanh nghiệp (VHDN) còn là một yêu cầu tất yếu của chính sách phát triển thương hiệu vì thông qua hình ảnh văn hóa doanh nghiệp sẽ góp phần quảng bá thương hiệu của doanh nghiệp. Văn hóa doanh nghiệp chính là tài sản vô hình của mỗi doanh nghiệp.

Việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp của Công ty sẽ dựa trên năm lớp chính:

- Triết lý quản lý và kinh doanh: Đây là lớp trong cùng và quan trọng nhất của VHDN, bao gồm những triết lý quản lý và kinh doanh cốt lõi nhất, căn bản nhất. Đây là cơ sở xây dựng định hướng hoạt động của doanh nghiệp và chi phối các quyết định quản lý; là niềm tin, là giá trị bền vững không thay đổi bất chấp thời gian và ngoại cảnh.
- Động lực của cá nhân và tổ chức: Lớp yếu tố quan trọng thứ hai của VHDN chính là các động lực thúc đẩy hành động của các cá nhân, và môi trường “động lực chung” của tổ chức. Các yếu tố động lực này sẽ biểu hiện ra ngoài bằng những hành vi hàng ngày của các cá nhân trong Công ty.
- Quy trình qui định: Quy trình, qui định, chính sách giúp Công ty hoạt động ổn định, theo chuẩn. Đây cũng là cầu thành giúp Công ty đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao về chất lượng sản phẩm dịch vụ của mình, góp phần tạo tính ổn định và nâng cao hiệu quả của Công ty với nỗ lực làm hài lòng khách hàng và xã hội.
- Hệ thống trao đổi thông tin: Đây là lớp cầu thành thứ tư trong văn hoá doanh nghiệp đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý đa dạng, đa chiều, chính xác và kịp thời. Hệ thống này cần đảm bảo mọi thông tin cần thiết cho Công ty đều được thu thập, truyền đạt, lưu trữ và xử lý; đồng thời đảm bảo cho mọi thành viên

Công ty dễ dàng tiếp cận và sử dụng các thông tin cần thiết cho các hoạt động thường nhật cũng như công tác lập kế hoạch, xây dựng định hướng chiến lược.

- Phong trào, nghi lễ, nghi thức: Đây là cấu thành văn hoá bề nổi, phản ánh đời sống, sinh hoạt của Công ty. Tuy không trực tiếp ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh, nhưng ảnh hưởng của nó đối với mọi hoạt động của doanh nghiệp cũng rất lớn. Nó tuyên truyền phổ biến đường lối, chính sách của công ty, tạo ra sự khác biệt của công ty với bên ngoài, tạo hình ảnh tốt cho công ty trước cộng đồng qua đó góp phần xây dựng thương hiệu.

#### **7.6. Phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa**

Theo Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 24/3/2011 về việc Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước của Công ty TNHH MTV Hanel theo QĐ số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/1/2007 của Thủ tướng chính phủ, Công ty tiếp tục quản lý, sử dụng phục vụ kinh doanh các cơ sở nhà đất, gồm:

##### **❖ Các cơ sở nhà đất Công ty đang quản lý sử dụng**

- Số 2, Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội
- A12 Khương Thượng Đống Đa, Hà Nội
- Số 128 C Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số 36 Hàng Bông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội

##### **❖ Cơ sở nhà đất Công ty đang thuê của Công ty Kinh doanh Nhà số 2**

- E1 Bách khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội

##### **❖ Các địa điểm thuê đất nhà nước đã chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án theo quy định**

- Số 60 Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Mai, Hà Nội
- Số 409 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội

##### **❖ Đất các dự án khác**

- Dự án Khu Công viên công nghệ phần mềm Hà Nội - Quận Long Biên, Hà Nội
- Dự án Xây dựng điểm thông quan nội địa thành phố Hà Nội (ICD Cổ Bi)
- Lô 2, E9, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội
- Dự án Khu đô thị Hanel- Alphanam
- Phần diện tích 1.350 m<sup>2</sup> tại dự án 165 Thái Hà

##### **❖ Đất Đất góp vốn liên doanh**

- Số 360 Kim Mã, Ba Đình, HN
- Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, HN (Daewoo- Hanel)
- Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, HN (Sumi Hanel)
- Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, HN (Orion)

Thông tin chi tiết về các cơ sở nhà đất mà Công ty đang quản lý và sử dụng được nêu trong **Phụ lục 6** đính kèm.

## PHẦN THỨ BA TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ

### 1. Các bước tiến hành sau khi phương án được duyệt

Sau khi phương án cổ phần hóa của Công ty TNHH MTV Hanel được phê duyệt và có quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội chuyển Công ty thành công ty cổ phần, Công ty Cổ phần sẽ triển khai thực hiện đề án theo lịch trình dự kiến như sau:

TT	Nội dung công việc	Thời gian
1	Nhận Quyết định phê duyệt phương án cổ phần hóa	Tháng 7/2015
2	Tổ chức bán đấu giá cổ phần cho các nhà đầu tư bên ngoài và nhà đầu tư chiến lược	Tháng 8,9/2015
3	Tổ chức bán cổ phần ưu đãi cho CBCNV	Tháng 8,9/2015
4	Báo cáo kết quả bán cổ phần với Ban chỉ đạo cổ phần hóa	Tháng 8,9/2015
5	Tổ chức ĐHCĐ thành lập thông qua Điều lệ, bầu HĐQT, và Ban Kiểm soát	Tháng 10/2015
6	Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần	Tháng 10/2015
7	Sau khi có quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần. Công ty sẽ làm thủ tục đăng ký kinh doanh và xin con dấu mới, tiến hành in Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần	Tháng 10/2015
8	Ban giám đốc và Kế toán trưởng Công ty sẽ bàn giao danh sách lao động, tài sản, vốn, sổ sách cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần	Tháng 11/2015
9	Tổ chức ra mắt Công ty cổ phần, đăng báo theo quy định	Tháng 12/2015

### 2. Kiến nghị

Trên đây là phương án sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Một thành viên Hanel sau cổ phần hóa, được xây dựng căn cứ vào năng lực thực tế của Công ty và các điều kiện kinh tế xã hội, với mục đích là quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty không ngừng phát triển, giải quyết tốt công ăn việc làm cho người lao động, đồng thời thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước. Công ty có một số đề xuất như sau: Đề nghị Thành phố cho phép Công ty được hoạt động sản xuất kinh doanh theo các ngành nghề đã đăng ký trong Phương án sản xuất kinh doanh sau cổ phần hóa.

- Cho phép Công ty được tiếp tục sử dụng diện tích đất đai nhà xưởng hiện đang được quản lý và đã được các cơ quan quản lý nhà nước phê duyệt.

- Đối với các Dự án mũi nhọn của Công ty, kính đề nghị UBND Thành phố Hà Nội hỗ trợ và tạo điều kiện về cơ chế chính sách và thủ tục để các Dự án triển khai đúng tiến độ, hiệu quả, thu hút đầu tư trong nước và quốc tế, mang lại lợi ích kinh tế - xã hội cho Công ty nói riêng và cho Thành phố nói chung.
- Đề nghị UBND thành phố có văn bản đề xuất với các Bộ ngành Trung ương có các hỗ trợ cho việc nghiên cứu phát triển và triển khai ứng dụng các dự án khoa học công nghệ của Hanel. Bao gồm các Bộ: Bộ Khoa học Công nghệ, Bộ Thông tin truyền thông, Bộ Công thương, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn với một số nội dung cụ thể như:
  - o Đưa các dự án về khoa học công nghệ của Hanel vào chương trình trọng điểm quốc gia về CNTT.
  - o Bảo lãnh của Chính phủ cho các dự án đầu tư khoa học công nghệ, các dự án ứng dụng mô hình Cộng đồng thông minh cho dự án Khu đô thị Công viên Công nghệ Phần mềm Hà Nội khi vay vốn nước ngoài.
  - o Có chính sách miễn giảm thuế thu nhập cá nhân cho các chuyên gia, cán bộ khoa học làm việc trong các dự án khoa học công nghệ trọng điểm đã được chính phủ, Bộ ngành và UBND thành phố phê duyệt.
- Đối với các chuyên gia, cán bộ khoa học công nghệ làm việc trong các dự án khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô đã được phê duyệt, được hưởng chính sách hỗ trợ như đối với cán bộ nghiên cứu khoa học độc lập.
- Đối với các dự án Khoa học công nghệ và đầu tư xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin đòi hỏi vốn đầu tư lớn và dài hạn do vậy cần huy động vốn bằng hình thức xã hội hóa nên bắt buộc phải thông qua việc thành lập một pháp nhân mới, sau đó có thể niêm yết. Công ty đề nghị UBND Thành phố tạo điều kiện chấp thuận cho phép được thành lập thêm các pháp nhân mới với mô hình phù hợp để thu xếp nguồn vốn từ các kênh tài chính đảm bảo việc triển khai dự án một cách hiệu quả

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

**CÔNG TY TNHH MTV HANEL**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Quốc Bình**

## Phụ lục 1: Thành tích đạt được

Với quá trình nỗ lực phát triển không ngừng, trong những năm qua, những cố gắng nỗ lực của toàn thể Ban lãnh đạo và CBNV công ty Hanel. Những nỗ lực đó đã được ghi nhận xứng đáng qua các giải thưởng, bằng khen và cờ thi đua xuất sắc mà công ty đã đạt được:

STT	Thành tích
<b>I</b>	<b>Từ năm 2006 trở về trước</b>
	Huân chương lao động hạng Ba (17/12/1994)
<b>II</b>	<b>Năm 2007</b>
1	Bằng khen của UBNDTP Hà Nội: Đã có thành tích tham gia Hội chợ quốc tế Hà Nội 2007
2	Bằng khen của UBND TP Hà Nội: Đã có thành tích trong việc tổ chức thành công Diễn đàn DN thủ đô các nước ASEAN
3	Bằng khen của UBND TP Hà Nội: Đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2007 và kỷ niệm 23 năm Ngày thành lập công ty
<b>III</b>	<b>Năm 2008</b>
1	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ do đã có thành tích trong công tác từ năm 2005 đến năm 2007
2	Cúp Thăng Long năm 2008
3	Cờ “Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua” của UBND Thành phố Hà Nội
4	Bằng khen của UBND Thành phố Hà Nội do đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2008
5	Bằng khen của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam do có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh
6	Chứng nhận danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao 2008” do người tiêu dùng bình chọn
7	Giấy chứng nhận “Doanh nghiệp thương mại dịch vụ tiêu biểu 2008 - Top Trade Services Awards 2008”
8	Danh hiệu Cúp Top Ten Thương hiệu Việt ngành hàng
9	Cúp và chứng nhận “Top 100 thương hiệu ảnh hưởng tới thị trường Việt Nam năm 2008”
10	Giấy khen của Hiệp hội các Doanh nghiệp vừa và nhỏ TP Hà Nội do đã có thành tích trọng sản xuất, kinh doanh năm 2008
<b>IV</b>	<b>Năm 2009</b>
1	Huân chương lao động hạng Nhì
2	Cúp Thăng Long năm 2009
3	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội do đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2009
4	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội do có thành tích xây dựng Quỹ “Vì người nghèo” thành phố Hà Nội năm 2009
5	Cúp vàng “Doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam” lần I năm 2009
6	Danh hiệu “Doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ tiêu biểu” năm 2009

M.S.D.



STT	Thành tích
7	Biểu tượng vàng Thăng Long trao tặng cho thành tích SX-KD và có nhiều đóng góp cho cộng đồng xã hội
8	Quả cầu vàng năm 2009 trao tặng cho doanh nghiệp tiêu biểu trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thương mại, dịch vụ trong điều kiện hội nhập WTO
<b>V</b>	<b>Năm 2010</b>
1	Cúp Thăng Long năm 2010
2	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội do đã có thành tích trong các hoạt động kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội
3	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội do đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2010
4	Cúp vàng “Doanh nghiệp tiêu biểu 1000 năm Thăng Long Hà Nội”
5	Cúp vàng “Thương hiệu Bền vững năm 2010”
6	Cúp vàng “Doanh nghiệp Hội nhập và phát triển”
<b>VI</b>	<b>Năm 2011</b>
1	Cờ thi đua XS của Thành phố Hà Nội do đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2011.
2	Bằng khen của Bộ Công thương VN cho Công ty TNHH MTV Hanel do đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh góp phần đẩy mạnh phát triển ngành công thương Việt Nam.
3	Bằng khen của Phòng TM và CN Việt Nam do đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động vì sự nghiệp phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam
4	Cúp vàng “Doanh nghiệp Hội nhập và phát triển” do Ban Tuyên giáo Trung ương trao tặng
5	Chứng nhận “Hàng Việt Nam được người tiêu dùng thủ đô yêu thích năm 2011” cho sản phẩm điện thoại di động và máy tính Hanel
6	Giải thưởng sản phẩm, dịch vụ Việt Nam được tin dùng trong top 20 dành cho sản phẩm máy tính Hanel All in one AIO HN11, HN12 và điện thoại di động Hanel mobile H268
7	Cúp vàng Topten Thương hiệu Việt Ứng dụng KHCV năm 2011
8	Bằng khen có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”
<b>VII</b>	<b>Năm 2012</b>
1	Cờ thi đua của Chính phủ năm 2012
2	Bằng khen của Bộ khoa học công nghệ do có nhiều thành tích đóng góp trong hoạt động khoa học và công nghệ góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất - kinh doanh
3	Bằng khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho Công ty TNHH MTV Hanel do đã có thành tích xuất sắc trong cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”
4	Giải thưởng Top 50 Nhân hiệu nổi tiếng Việt Nam năm 2012 cho Công ty TNHH MTV Hanel do Hội Sở hữu trí tuệ Việt Nam trao tặng
5	Chứng nhận “Hàng Việt Nam được người tiêu dùng Thủ đô yêu thích năm 2012” cho sản phẩm điện thoại di động và máy tính Hanel
6	Bằng khen của Chủ tịch Phòng TM và CN VN tặng vì đã có thành tích xuất sắc trong các hoạt động vì sự nghiệp phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam năm 2012
7	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động SXKD năm 2012, góp phần vào sự nghiệp phát triển ngành XD

<b>STT</b>	<b>Thành tích</b>
8	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2012, góp phần vào sự nghiệp phát triển ngành công thương VN
9	Cúp vàng Doanh nghiệp Hội nhập và phát triển
<b>VIII</b>	<b>Năm 2013</b>
1	Đạt giải thưởng Sao Vàng đất Việt năm 2013 và được xếp trong danh sách Top 100 Thương hiệu Việt Nam
2	Giải thưởng Top 50 – Thương hiệu Á Đông 2013
3	Giải thưởng Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích năm 2013
<b>IX</b>	<b>Năm 2014</b>
1	Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Đà Nẵng về thành tích xuất sắc trong tham gia triển lãm ĐT-CNTT Đà Nẵng 2014
2	Giải thưởng Top Ten thương hiệu Việt - Ứng dụng KHKT – lần thứ 2-2014
3	Bằng khen Đơn vị xuất sắc Hội nghị tổng kết 5 năm CVD Người VN dùng hàng VN – giai đoạn 2009-2014
4	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương năm 2014
5	Huân chương Lao động Hạng Nhất
6	Bằng khen của UBND TP HN về thành tích xuất sắc trong đợt kỷ niệm 60 năm GPTĐ
7	Top 1000 doanh nghiệp nộp thuế cao nhất Việt Nam- V1000
8	Giải Thương hiệu uy tín Việt Nam 2014-Trusted Brand 2014
9	Top Ten Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích 2014 (sản phẩm nồi cơm điện Hanel và set top box Hanel)
10	Thương hiệu Việt tiêu biểu 2014
11	Doanh nghiệp thương hiệu mạnh Việt Nam lần thứ XI-năm 2014
<b>X</b>	<b>2015</b>
1	Giải thưởng Thương hiệu Việt nổi tiếng hội nhập Châu Á-Thái Bình Dương năm 2015

## Phụ lục 2: Một số sản phẩm tiêu biểu của Hanel

### Giải pháp CNTT



**NỀN TẢNG PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ NGUỒN MỞ**  
(OPEN EGOVPLATFORM - OEP)

Open eGovPlatform – OEP là nền tảng phần mềm nguồn mở tích hợp với các mục tiêu phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử (CQĐT) và các hệ thống lớn theo định hướng kiến trúc tổng thể (EA). Nền tảng CQĐT Open eGovPlatform là một tập hợp các quy trình chuẩn và công nghệ phần mềm nguồn mở chuẩn, đã được tích hợp để hỗ trợ công việc xây dựng, triển khai, kích hoạt và vận hành các ứng dụng CQĐT trong cơ quan nhà nước.

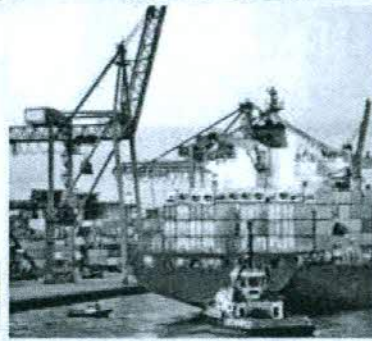
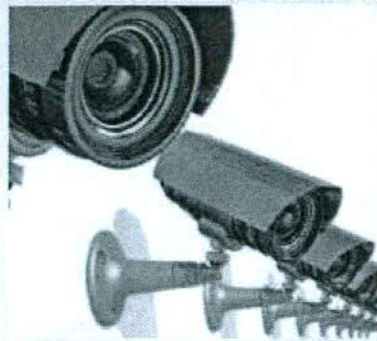
OEP tích hợp những công nghệ nguồn mở hàng đầu thế giới như:

- Liferay: Quản lý công thông tin điện tử
- Alfresco: Quản lý nội dung các bản ghi văn bản
- Pentaho: Tích hợp, phân tích, khai thác dữ liệu và thông minh nghiệp vụ
- Jboss: Máy chủ ứng dụng
- uEngine: Quản lý việc xử lý các tiến trình công việc
- PostGIS: Quản trị cơ sở dữ liệu không gian
- Open LDAP: Quản lý danh mục định danh người dùng
- CAS: Quản lý việc xác thực người dùng

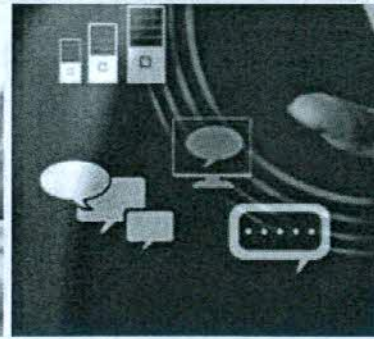
## Giải pháp CNTT



- Giải pháp quản lý doanh nghiệp
- Giải pháp hệ điều hành nguồn mở Hanel Ó
- Giải pháp chứng thực chữ ký số công cộng CA2
- Giải pháp hóa đơn tự in, điện tử CA2
- Dịch vụ chứng thực văn bản điện tử CA2
- Giải pháp thẻ thanh toán Q-card
- Hệ thống giám sát giao thông thông minh, phát hiện và xử phạt vi phạm giao thông bằng hình ảnh



- Giải pháp quản lý bãi đỗ xe tự động
- Giải pháp quản lý trạm cân-SCM
- Hệ thống giám sát biên giới, hải đảo và truy quét tội phạm (buôn lậu) bằng hình ảnh
- Hệ thống giám sát, cảnh báo sóng thần và ô nhiễm môi trường
- Chỉ số và thẻ thông minh
- Thẻ xe buýt điện tử
- Giải pháp quản lý điện tử thông minh



## Điện tử



Đầu tủ lạnh đồ  
Refrigerator



TV các loại  
TV



Nồi cơm điện  
Cooker



Máy xay/ Máy ảnh tử  
Blender



Sếp từ  
Induction Cooker



Máy sưởi  
Tower Heater



Máy sấy quần áo  
Clothes Dryer



Quạt điện các loại  
Fan



Cân điện tử các loại, cân kiểm tra tải trọng xe lưu động  
All types of electronic scale, mobile scale for vehicle load testing



## Máy Tính

## Điện thoại di động



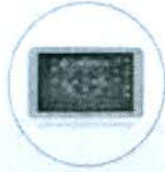
Máy tính All in one



Máy tính Netbook 3G



Máy tính Atom



Máy tính bảng



Điện thoại E21



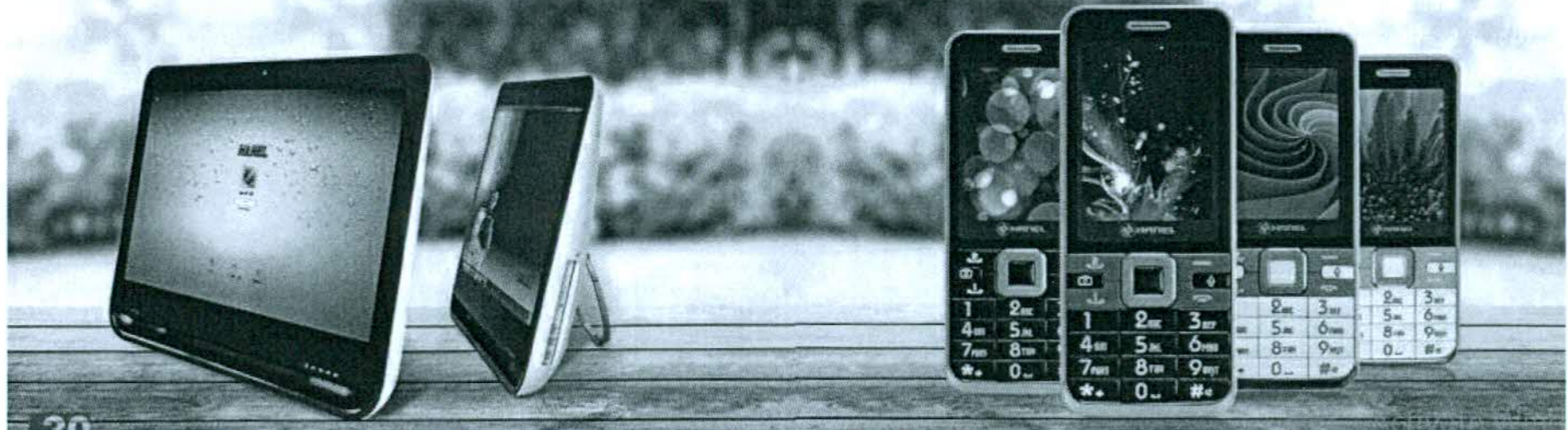
Điện thoại Aloha S22



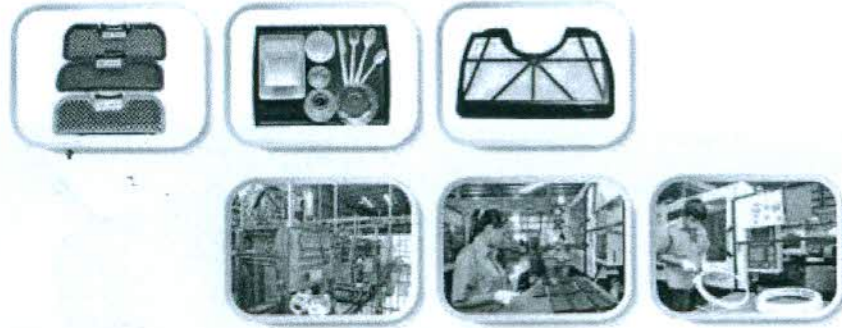
Điện thoại H102



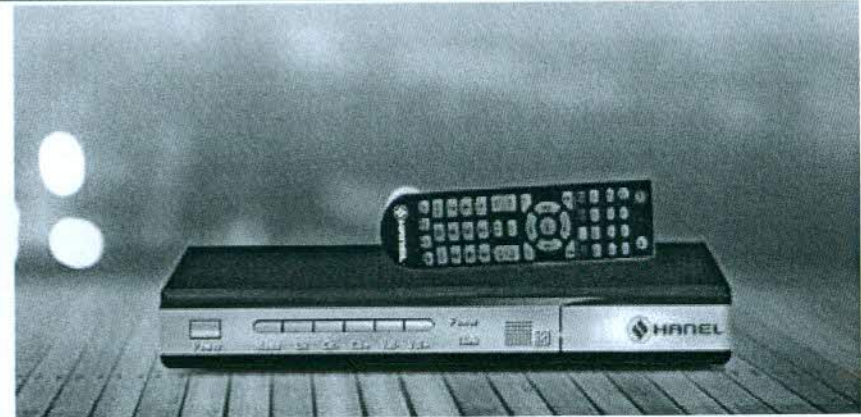
Điện thoại H921



## Xốp Nhựa



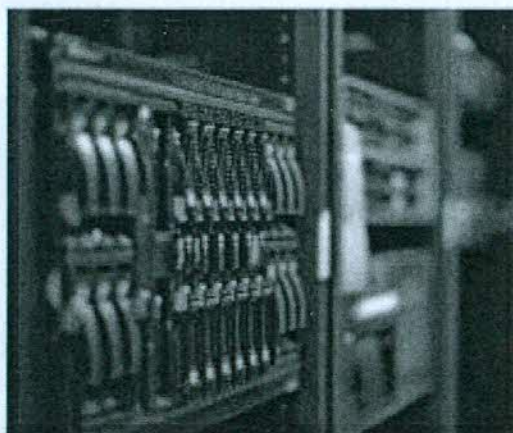
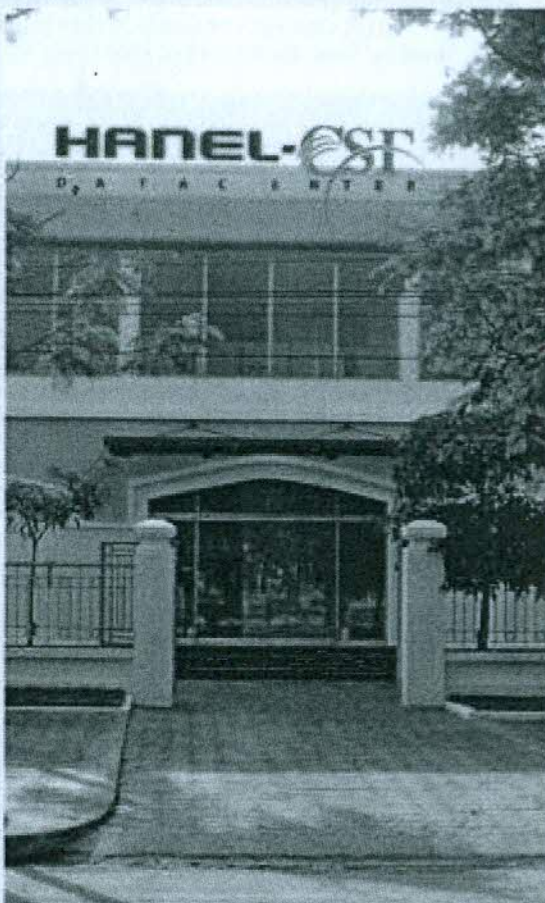
## Đầu Set-Top-Box



Để dùng dịch vụ truyền hình HanelTV, người sử dụng cần có một đường thuê bao Internet (ADSL hoặc FITH), một tivi và một bộ giải mã Set-Top-Box do Công ty Cổ phần Truyền thông Hanel cung cấp, và một lượng phí nhỏ hàng năm để giúp chúng tôi duy trì được dịch vụ.

Set-Top-Box (STB) là thiết bị thu nhận tín hiệu IP và giải mã thành tín hiệu Audio và Video hiển thị trên TV. Để xem được HanelTV trên TV, khách hàng phải trang bị bộ giải mã STB. Khi có STB, khách hàng vừa xem được truyền hình trên TV và vừa sử dụng đồng thời dịch vụ Internet. Đi kèm theo STB là một thiết bị cầm tay remote control (điều khiển từ xa).

## Trung tâm dữ liệu hợp nhất



Trung tâm dữ liệu Hanel-CSF được xây dựng trong một khuôn viên độc lập theo tiêu chuẩn Tier III với đầy đủ các hệ thống:

- Hệ thống nguồn với trạm biến áp riêng biệt, máy phát dự phòng N+1, ATS, UPS 1+1 ...
- Hệ thống tiếp đất và chống sét với điện trở < 10hm, hệ thống cất và lọc sét nhiều tầng.
- Hệ thống làm mát sử dụng điều hòa chính xác và hệ thống phát hiện rò rỉ chất lỏng.
- Hệ thống phòng cháy chữa cháy tự động sử dụng khí FM200 an toàn cho người sử dụng và có thể dập tắt đám cháy trong vòng 10 giây và được giám sát 24/24.
- Hệ thống an ninh với trạm bảo vệ và các camera IP giám sát 24/24.
- Hệ thống thiết bị mạng và cáp mạng tiêu chuẩn.
- Kết nối với nhiều nhà cung cấp dịch vụ ISP.
- Đội ngũ chuyên viên kỹ thuật chuyên nghiệp.

**Trung tâm Dữ liệu Hanel-CSF cung cấp các dịch vụ:**

- Dịch vụ cho thuê trung tâm dữ liệu.
- Dịch vụ cho thuê tủ rack.
- Dịch vụ Co-Location
- Các dịch vụ gia tăng khác theo yêu cầu của khách hàng.





Addr: 360 Kim Ma, Ba Dinh District, Hanoi, Vietnam  
Tel: +84 4 3831 5000 | Fax: +84 4 3831 5010  
E-mail: sales@daewoohotel.com.vn | Website: www.hanoi-daewoohotel.com.vn

## KHÁCH SẠN DAEWOO HÀ NỘI

Daewoo-Hanoi Hotel

Tọa lạc tại ngay trung tâm thủ đô, khách sạn Hà Nội Daewoo là một trong những khách sạn 5 sao với thiết kế sang trọng, hiện đại và tầm nhìn bao quát toàn cảnh thành phố. Từ khi thành lập năm 1996 đến nay, khách sạn luôn là lựa chọn hàng đầu của du khách trong và ngoài nước. Tại đây, du khách sẽ được trải nghiệm kì nghỉ hoàn hảo.

Khách sạn Hà Nội Daewoo cũng là nơi diễn ra các sự kiện, hội nghị, hội thảo quốc tế tại Hà Nội. Hội trường lớn có sức chứa lên đến 420 người cho một buổi tiệc. Khuôn viên bể bơi là nơi lý tưởng cho những sự kiện ngoài trời cùng với 13 phòng họp khác cung cấp trang thiết bị hiện đại cho mọi hình thức hội họp. Đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, tận tụy luôn sẵn sàng lên kế hoạch chi tiết thỏa mãn mọi nhu cầu của khách hàng.

Khách sạn có số lượng phòng nghỉ lớn nhất thành phố với 411 phòng được thiết kế sang trọng, hiện đại trong đó có 33 phòng Suites. Tất cả phòng nghỉ đều có cửa sổ lớn nhìn ra thành phố, bể bơi và hồ Thủ Lệ thơ mộng. Executive Club Lounge được thiết kế dành cho khách hàng cao cấp, nơi họ có thể tận hưởng những dịch vụ dành riêng cho khách hàng đăng ký hạng này.

## Tổ hợp công nghiệp phụ trợ Hanel

Tổ hợp phát triển công nghiệp phụ trợ HANEL (Khu công nghiệp hỗ trợ nam Hà Nội - HANSSIP)  
Hanel Complex for Supporting Industry Development  
(In the Hanoi Southern Supporting Industry Park- HANSSIP)

- Vị trí đắc địa, chiến lược, kết nối thuận tiện tới Hà Nội và các cảng trung chuyển quan trọng ở phía Bắc
- Cung cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại cho các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp
- Lựa chọn hàng đầu cho công nghiệp hỗ trợ ở Hà Nội và phía Bắc

- Strategic and convenient venue for connecting to Hanoi and other important transit stations and ports in the North
- Providing state of the art technical infrastructure for industrial manufacturers
- The optimum choice for supporting industrial enterprises in Hanoi as well as the northern area



## Cảng cạn Cổ Bi

Điển thông quan nội địa mới của thành phố tại xã Cổ Bi - Gia Lâm - Hà Nội  
Diện tích: 20ha | Tổng số vốn đầu tư: 900 tỷ đồng.

Diện tích 19,2 ha | Tổng số vốn đầu tư: 781 tỷ đồng



Khu công nghiệp Sài Đồng B



Địa điểm: quận Long Biên, Hà Nội  
Diện tích: 24 ha

Khu công viên công nghệ phần mềm



Tổng mức đầu tư: 620 triệu USD

## Bất Động Sản



### Toà tháp Thương mại điện tử và VP Hanel

Địa điểm: Lô E9 đường Phạm Hùng  
Diện tích: 4.184 m<sup>2</sup>  
Tổng mức đầu tư dự án: 1.800 tỷ đồng



### Hanel Tower

Location: E9 Pham Hung Street  
Area: 4,184 m<sup>2</sup>  
Total investment: 1,800 billion VND



### Toà nhà 60 Nguyễn Đức Cảnh

Địa điểm: 60 Nguyễn Đức Cảnh, Q. Hoàng Mai, Hà Nội  
Diện tích: 6.000 m<sup>2</sup> đất  
Mục đích: Trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, chung cư cao cấp ...

### Building 60 Nguyen Duc Canh

Location: 60 Nguyen Duc Canh, Hoang Mai Dist., Hanoi  
Area: 6,000 m<sup>2</sup>  
Purpose: Commercial centre, office for lease, luxurious building ...

## Bất Động Sản



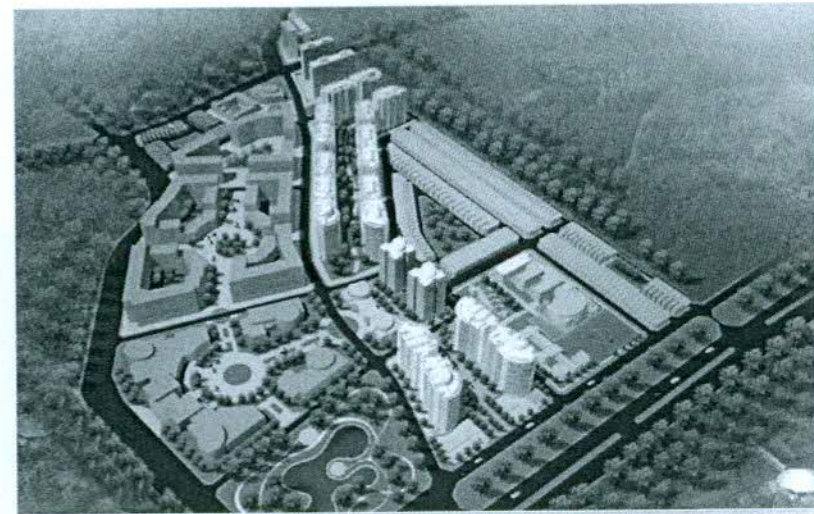
Khu đô thị Công viên phần mềm Hà Nội  
Hanoi Software Technology Park Urban areas



- Địa điểm: Long Biên, Hà Nội
- Tổng diện tích: 413 ha, trong đó 31,2 ha dành cho Công viên phần mềm, diện tích còn lại là đô thị, giao thông, cây xanh và thương mại
- Tổng vốn đầu tư: 2,5 – 3 tỷ USD



Khu đô thị hỗ trợ KCN Sài Đồng B - Long Biên - Hà Nội  
Urban areas that supporting High Technical Industrial Park of Sai Dong B, Long Bien, Ha Noi

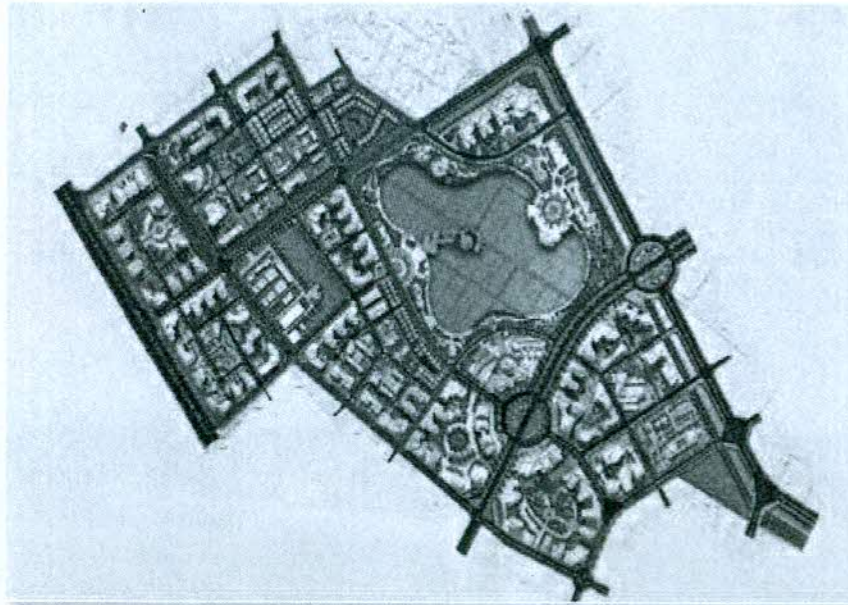


- Địa điểm: Phường Thạch Bàn – Quận Long Biên – Hà Nội
- Diện tích: 37,1 ha
- Tổng vốn đầu tư: 1.500 tỷ đồng
- Dự án do CTCP Đầu tư Thạch Bàn triển khai, trong đó Hanel nắm giữ 30% cổ phần.

## Bất Động Sản



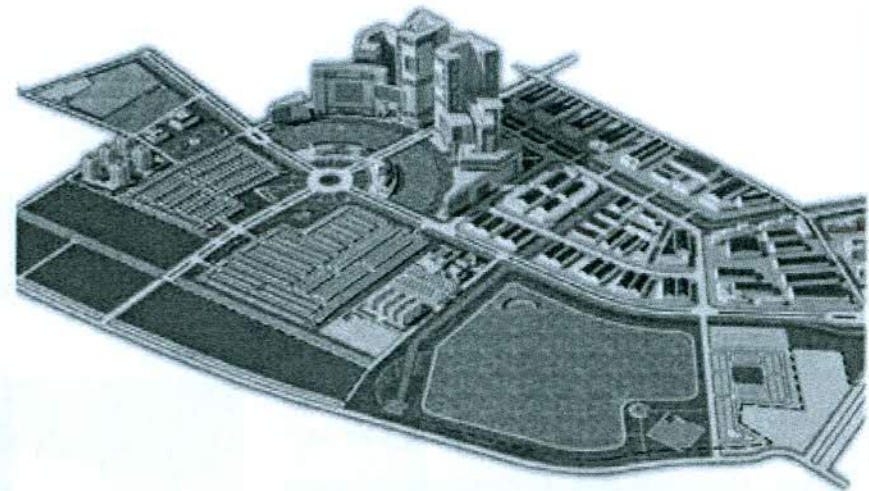
Dự án Khu đô thị Hanel - Alphanam  
HANEL - ALPHANAM Urban Zone Project



- Địa điểm: Phường Phúc Lợi, Phúc Đồng, Việt Hưng, Gia Thụy - Quận Long Biên - Hà Nội
- Diện tích khu đất: 53 ha



KĐT Công viên KHCN và Tài chính Tân Tạo - Hanel  
Tan Tao - Hanel Scientific IT and Financial urban areas



Địa điểm: Tại các xã Đình Xuyên, Phú Đồng, Dương Hà, Ninh Hiệp - Huyện Gia Lâm - Hà Nội



gồm cả việc xếp dỡ. Làm thủ tục hải quan bao gồm cả chuẩn bị hồ sơ. Dịch vụ vận tải nội địa và Dịch vụ giao nhận vận chuyển quốc tế, Dịch vụ tư vấn xuất nhập khẩu, thủ tục đầu tư nước ngoài, Dịch vụ giao nhận kịp thời, quản lý kho hàng...

**Phụ lục 3: Thông tin về các Công ty con, Công ty liên doanh, Công ty liên kết**

*ĐVT: Triệu đồng*

STT	Tên công ty	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ	Vốn Hanel góp	2014		Dự kiến 2015	
					DT	LNST	DT	LNST
	<b>Khối các công ty con</b>							
1	Cty CP Hanel Xốp nhựa	SXKD các mặt hàng từ nguyên liệu nhựa; Buôn bán tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, vật liệu xây dựng	50.000	33.087	348.164	14.616	355.000	14.040
2	Cty CP Sản xuất Điện tử Công nghệ cao Hanel	Sản xuất, lắp ráp, mua bán, sửa chữa thiết bị, linh kiện điện tử, tin học, viễn thông; Tư vấn chuyển giao công nghệ trong CNC	33.750	22.950	7.296	2.440	3.000	800
3	Cty CP Đầu tư và kinh doanh thương mại Hanel	Kinh doanh các thiết bị, sản phẩm điện, điện tử, tin học, viễn thông, chuyên dụng, gia dụng, thiết bị giáo dục; Thương mại điện tử, sản phẩm bất động sản Hanel; Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, bảo hành; Tư vấn đầu tư	30.000	15.300	564.085	1.177	417.500	1.346
4	Cty CP Truyền thông Hanel	Cung cấp các ứng dụng truyền thông, thương mại điện tử, thông tin điện tử; thiết kế, sản xuất, gia công phần mềm, các sản phẩm có ứng dụng phần mềm	30.000	15.300	64.033	20.267	47.000	351
5	Cty CP Công nghệ thông tin Hanel	Nghiên cứu, sản xuất, mua bán các sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực CNTT, điện tử, viễn thông; Đào tạo, tư vấn, chuyển giao công nghệ trong CNTT, điện tử viễn thông	10.000	5.100	32.941	581	30.600	517
6	Cty CP Dịch vụ Điện tử Hanel	Tư vấn, kinh doanh, lắp đặt, bảo dưỡng, bảo trì các sản phẩm điện, điện tử, đồ gia dụng, dân dụng, tin học, viễn thông, truyền thông	1.000	510	2.624	1	2.570	8
7	Cty CP dịch vụ khu công nghiệp Hanel	Xây lắp, thi công công trình công nghiệp - dân dụng; Dịch vụ vệ sinh, vận tải, kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc công nghiệp điện - điện tử	1.000	510	6.673	96	6.700	98
8	Cty CP Đầu tư và Đào tạo dạy nghề Hanel	Đào tạo, dạy nghề ngắn hạn, cơ khí, kỹ thuật viên điện, điện tử, điện lạnh; Dịch vụ tuyển chọn và cung cấp nhân sự cho các tổ chức, cá nhân trong nước	1.000	510	870	- 307	1.200	40



STT	Tên công ty	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ	Vốn Hanel góp	2014		Dự kiến 2015	
					DT	LNST	DT	LNST
9	Cty CP Giải pháp phần mềm Hanel	Tư vấn máy tính, quản trị hệ thống máy vi tính; Bán lẻ máy vi tính, phần mềm, thiết bị viễn thông; Hoạt động tư vấn quản lý, Xuất bản phần mềm; Xử lý dữ liệu; Nghiên cứu và thăm dò thị trường	22.000	11.220	26.431	- 5.136	26.750	608
10	Cty TNHH Dehaco	Sản xuất kinh doanh các sản phẩm điện tử, máy thu hình, tủ lạnh, máy giặt, điều hòa không khí...; Thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; Thực hiện quyền phân phối hàng hóa bán buôn; Kinh doanh bất động sản	99.760	46.231	4.654	- 11.264	4.900	- 7.635
<b>Khối các công ty liên kết</b>								
1	Cty CP Điện tử Hưng Phát	Nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực điện, điện tử, viễn thông, truyền thông, công nghệ thông tin; Sản xuất, gia công và kinh doanh thiết bị, linh kiện điện	3.000	900	3.045	155	3.197	163
2	Cty CP Công nghệ Thẻ Nacencomm	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thẻ	15.000	5.400	29.752	1.109	31.240	1.164
3	Cty CP sản xuất gia công và xuất nhập khẩu Hanel	Sản xuất, mua bán, gia công, lắp ráp các sản phẩm điện tử, điện lạnh, đồ gia dụng	4.000	800	37.477	2.310	39.351	2.426
4	Cty CP Tân Tạo – Hanel	Kinh doanh bất động sản, xây lắp công trình dân dụng và công nghiệp, thiết kế công trình	20.000	544	-	- 6	-	-
5	Cty CP Biển Bạc	Sản xuất, mua bán phần mềm tin học; Thiết kế hệ thống máy tính; Tư vấn giải pháp về mạng; Mua bán, tư vấn, cung cấp, lắp đặt thiết bị bảo vệ, camera giám sát, ăng ten truyền hình, cáp, mạng thông tin...; Xuất nhập khẩu	25.000	5.000	89.269	747	93.732	784
6	Cty Cổ phần Deaha	Quản lý điều hành khách sạn, khu văn phòng, căn hộ cho thuê.	907.699	151.861	455.052	74.460	477.805	78.183
7	Cty CP Phần mềm và Truyền thông Hanel	Tư vấn các giải pháp phần mềm, tin học, viễn thông; Thiết kế, sản xuất, gia công, dịch vụ phần mềm	10.000	600	-	-	-	-

STT	Tên công ty	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ	Vốn Hanel góp	2014		Dự kiến 2015	
					DT	LNST	DT	LNST
8	Cty CP Hanel Telecom	Dịch vụ viễn thông; Đại lý dịch vụ viễn thông; Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ liên quan đến máy vi tính	5.100	1.800	-	- 91	-	-
9	Cty TNHH Hanel CSF	Dịch vụ cho thuê hạ tầng trung tâm máy tính; Dịch vụ trung tâm máy tính; Dịch vụ xây dựng hạ tầng trung tâm máy tính.	18.471	4.870	2.244	- 5.105	2.356	-
10	Cty CP Hanel mobile	Bán lẻ thiết bị viễn thông; SX thiết bị truyền thông, liên lạc; Bán buôn thiết bị, linh kiện điện tử, viễn thông; Sửa chữa máy móc, thiết bị; Hoạt động của các điểm truy cập internet; Đại lý dịch vụ bưu chính viễn thông; Xuất bản phần mềm; XNK	6.000	1.000	11.978	1.184	12.577	1.243
11	Cty CP Đầu tư Hanel (**)	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học; Xây dựng hệ thống mạng lưới truyền tải điện cao thế và hạ thế	60.000	-	-	-	-	-
12	Cty CP Đầu tư Thạch Bàn	Kinh doanh về nhà ở, xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật khu đô thị và công nghiệp... (Chủ đầu tư dự án khu đô thị hỗ trợ khu công nghiệp Sài Đồng B)	300.000	81.000	2.471	-	2.595	-
13	Cty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Bắc Việt	Hoạt động tư vấn kỹ thuật; Khảo sát đo đạc địa chính, địa hình xây dựng; Thiết kế công trình cầu đường; giám sát thi công; thiết kế kiến trúc công trình, thi công công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp	100.000	2.400	26.745	27	28.082	28
14	Cty CP Công nghệ Hanel – DTT	Sản xuất, kinh doanh trang thiết bị trường học; Sản xuất lắp ráp máy vi tính, vô tuyến truyền hình và các mặt hàng điện tử khác; Sửa chữa các thiết bị tin học, thiết bị viễn thông; Cung cấp các sản phẩm phần mềm hỗ trợ cho việc dạy và học; Dịch vụ truyền thông, quảng cáo	6.800	333	619	8	650	8
15	Cty CP Đô thị Hanel – Alphanam (**)	Xây dựng nhà các loại, hoàn thiện công trình xây dựng, xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, xây dựng công trình, dịch vụ lưu trú ngắn ngày, kỹ thuật dân dụng khác	500.000	-	-	-	-	-

STT	Tên công ty	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ	Vốn Hanel góp	2014		Dự kiến 2015	
					DT	LNST	DT	LNST
16	Cty Truyền dẫn, phát sóng truyền hình đồng bằng Sông Hồng	Sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình; Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet; Tổ chức giới thiệu xúc tiến thương mại; Hoạt động viễn thông không dây	30.000	3.000	-	- 262	-	-
17	Cty CP Vé giao thông công cộng Hà Nội	Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ; Bán lẻ theo yêu cầu, đặt hàng qua internet; Dịch vụ thương mại điện tử; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho đường sắt và đường bộ.	20.000	500	-	-4.5	-	-
18	Cty CP Công nghiệp Hanel (**)	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, du lịch, văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí; Dịch vụ tư vấn, quản lý, quảng cáo bất động sản; Tư vấn quản lý dự án; Ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa.	200.000	-	-	-	-	-
19	CTCP Du lịch và Khai khoáng Bắc Kan (*)		-	-	-	-	-	-
<b>Khởi các Công ty liên doanh</b>								
1	Cty TNHH hệ thống dây Sumi-Hanel	Sản xuất và bán các mạng dây điện, điện tử, sản phẩm liên quan cho các ngành công nghiệp ô tô và điện tử.	6.398.400 USD	23.624	4.680.680	88.135	4.914.714	92.542
2	Cty TNHH Tiếp vận Thăng Long	Dịch vụ vận tải nội địa; Xây dựng, điều hành trung tâm tiếp vận/kho ngoại quan, điều kho bãi container	57.444	5.745	742.867	49.568		52.046
3	Cty TNHH Đèn hình Orion-Hanel	Sản xuất đèn hình và sung điện tử.	64.290.998 USD	232.235	-	-	780.010	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2014 và bảng tổng hợp tại các Công ty thành viên của Công ty)

#### Phụ lục 4: Ngành nghề kinh doanh trước cổ phần hóa

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810 (Chính)
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
4.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất: - Tư vấn, môi giới, định giá, quảng cáo, quản lý bất động sản (chưa bao gồm hoạt động đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)	6820
5.	Xuất bản phần mềm	5820
6.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim), ghi âm, truyền dẫn số mặt đất</li> <li>- Kinh doanh viễn thông bao gồm: Kinh doanh dịch vụ viễn thông và kinh doanh hàng hóa viễn thông</li> <li>- Lập trình máy vi tính; Thiết kế: website, báo điện tử, tạp chí; Xuất bản báo điện tử</li> <li>- Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính</li> <li>- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính</li> <li>- Hoạt động dịch vụ thông tin</li> <li>- Sản xuất chế biến thực phẩm</li> <li>- Sản xuất đồ uống</li> <li>- Sản xuất sợi, vải, dệt và hoàn thiện sản phẩm dệt</li> <li>- Sản xuất trang phục</li> <li>- Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan</li> <li>- Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện</li> <li>- Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy</li> <li>- In, sao chép bản ghi các loại</li> <li>- Sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế.</li> <li>- Sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất</li> <li>- Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic</li> <li>- Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác</li> <li>- Sản xuất kim loại</li> <li>- Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị, vũ khí, đạn dược)</li> <li>- Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học</li> <li>- Sản xuất thiết bị điện</li> <li>- Sản xuất máy móc, thiết bị</li> <li>- Sản xuất phương tiện vận tải khác</li> <li>- Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế</li> <li>- Công nghiệp chế biến, chế tạo</li> <li>- Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị</li> </ul>	Ngành nghề chưa khớp với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

- Bán buôn máy móc thiết bị, phụ tùng máy, vật tư, nguyên liệu dùng trong các ngành sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, thương mại, hàng hải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
- Bán lẻ máy móc thiết bị, phụ tùng máy móc, vật tư, nguyên liệu dùng trong các ngành sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, thương mại, hàng hải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
- Hoạt động kiến trúc
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật
- Nghiên cứu khoa học và phát triển
- Quảng cáo và nghiên cứu thị trường Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí Cho thuê máy móc, thiết bị (không kèm người điều khiển); cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình; cho thuê tài sản vô hình phi tài chính
- Hoạt động dịch vụ lao động và việc làm
- Hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
- Hoạt động hành chính, hỗ trợ văn phòng và các hoạt động hỗ trợ kinh doanh khác
- Vận tải hàng hóa đường bộ bằng ô tô
- Vận tải đường thủy
- Đại lý dịch vụ vận tải hàng không
- Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ cho vận tải
- Dịch vụ chuyển phát
- Giáo dục nghề nghiệp
- Đào tạo cao đẳng
- Xây dựng nhà các loại
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng
- Khai thác, xử lý và cung cấp nước
- Thoát nước và xử lý nước thải
- Dịch vụ lưu trú
- Dịch vụ ăn uống
- Sửa chữa máy vi tính và thiết bị liên lạc
- Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng
- Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình
- Khai thác than cứng và than non
- Khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên
- Khai thác quặng kim loại
- Khai khoáng khác
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng
- Khai thác gỗ và lâm sản khác
- Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác
- Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp
- Khai thác thủy sản
- Nuôi trồng thủy sản

	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hoạt động thể thao, vui chơi và giải trí</li><li>- Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)</li><li>- Xuất nhập khẩu và ủy thác nhập khẩu cho các đơn vị kinh tế khác</li></ul>	
--	---	--

### Phụ lục 5: Ngành nghề kinh doanh sau cổ phần hóa

TT	Tên Ngành nghề	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc Chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy tính	2620
3.	Sản xuất linh kiện điện tử	2820
4.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ Tư vấn bất động sản - Dịch vụ Quảng cáo bất động sản - Dịch vụ Quản lý bất động sản - Dịch vụ Môi giới bất động sản - Dịch vụ Định giá bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản	6820
5.	Xuất bản phần mềm	5820
6.	Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim) ghi âm, truyền dẫn số mặt đất	5911
7.	Kinh doanh viễn thông bao gồm: kinh doanh dịch vụ viễn thông, cụ thể là Hoạt động viễn thông có dây	6110
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Lập trình máy vi tính;	6201
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
12.	Hoạt động dịch vụ thông tin Chi tiết Thiết kế: website, báo điện tử, tạp chí; Xuất bản báo điện tử - Dịch vụ viễn thông cơ bản - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng - Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
13.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
14.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
15.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
16.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
17.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
18.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
19.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062

TT	Tên Ngành nghề	Mã ngành
20.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
21.	Sản xuất đường	1072
22.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
23.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
24.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
25.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
26.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
27.	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
28.	Sản xuất rượu vang	1102
29.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
30.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
31.	Sản xuất sợi	1311
32.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
33.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
34.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
35.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
36.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
37.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
38.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
39.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
40.	Sản xuất giày dép	1520
41.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
42.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
43.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
44.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
45.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Chi tiết: - Sản xuất đồ gỗ chủ yếu dùng trong công nghiệp xây dựng: Rui, mè, xà, dầm, Cầu thang, hàng rào chắn, Ván ốp, hạt gỗ, gỗ đúc, lót ván sàn, mảnh gỗ ván sàn được lắp ráp thành tấm, các thanh giằng, các khung đỡ mái nhà được làm sẵn bằng gỗ, bằng kim loại nối với nhau và bằng gỗ dán mỏng, cửa ra vào, cửa sổ, cửa chớp, khung cửa, bất kể chúng có các phụ kiện bằng kim loại hay không, như bản lề, khoá...; Sản xuất các khung nhà lắp sẵn hoặc các bộ phận của nhà, chủ yếu bằng gỗ; - Sản xuất nhà gỗ di động; - Sản xuất các bộ phận bằng gỗ (trừ các đồ không có chân).	1622



TT	Tên Ngành nghề	Mã ngành
46.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
47.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu têt bện	1629
48.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
49.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
50.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nện và giấy than; - Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại.	1709
51.	In ấn	1811
52.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
53.	Sao chép bản ghi các loại	1820
54.	Sản xuất than cốc	1910
55.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
56.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
57.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
58.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
59.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
60.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
61.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
62.	Sản xuất sẫm, lớp cao su; đắp và tái chế lớp cao su	2211
63.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
64.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh	2310
65.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
66.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
67.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
68.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
69.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
70.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
71.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
72.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
73.	Đúc sắt thép	2431
74.	Đúc kim loại màu	2432
75.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511

TT	Tên Ngành nghề	Mã ngành
76.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
77.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
78.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
79.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
80.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
81.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
82.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
83.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
84.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
85.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
86.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
87.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
88.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
89.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
90.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
91.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
92.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
93.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
94.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
95.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
96.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
97.	Sản xuất máy luyện kim	2823
98.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
99.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
100.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
101.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
102.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
103.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
104.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
105.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
106.	Sản xuất xe có động cơ	2910
107.	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
108.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
109.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
110.	Sản xuất giường tủ, bàn ghế	3100
111.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan	3211
112.	Sản xuất đồ giả kim hoàn và chi tiết liên quan	3212
113.	Sản xuất nhạc cụ	3220
114.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230

TT	Tên Ngành nghề	Mã ngành
115.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
116.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
117.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
118.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
119.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
120.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
121.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
122.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
123.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
124.	Bán buôn gạo	4631
125.	Bán buôn thực phẩm	4632
126.	Bán buôn đồ uống	4633
127.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá nội, thuốc lá	4634
128.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
129.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
130.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
131.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
132.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
133.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
134.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
135.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
136.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
137.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
138.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
139.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
140.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
141.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
142.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
143.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
144.	Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
145.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

TT	Tên Ngành nghề	Mã ngành
146.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động đo đạc bản đồ; - Chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; - Chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hoà, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh; - Lập dự án đầu tư xây dựng - Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Dịch vụ tư vấn đấu thầu	7110
147.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra âm thanh và chấn động; - Kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất; - Kiểm tra hiệu ứng của máy đã hoàn thiện: mô tô, ô tô, thiết bị điện; - Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước; - Chứng nhận sản phẩm, bao gồm hàng hóa tiêu dùng, xe có động cơ, máy bay, vỏ điều áp, máy móc nguyên tử; - Kiểm tra an toàn đường xá thường kỳ của xe có động cơ;	7120
148.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
149.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
150.	Quảng cáo	7310
151.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
152.	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510
153.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
154.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
155.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
156.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
157.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
158.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
159.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
160.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
161.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
162.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
163.	Đại lý du lịch	7911
164.	Điều hành tua du lịch	7912
165.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
166.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
167.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
168.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh - Xuất nhập khẩu và ủy thác nhập khẩu	8299

TT	Tên Ngành nghề	Mã ngành
169.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
170.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng	8291
171.	Vận tải bằng xe buýt	4920
172.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
173.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
174.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
175.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
176.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
177.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
178.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
179.	Vận tải hành khách hàng không	5110
180.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
181.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
182.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
183.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
184.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
185.	Bốc xếp hàng hóa	5224
186.	Dịch vụ chuyên phát	5320
187.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
188.	Đào tạo Cao Đẳng	8541
189.	Xây dựng nhà các loại	4100
190.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng	4290
191.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
192.	Xây dựng công trình công ích	4220
193.	Phá dỡ	4311
194.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
195.	Hoàn thiện công trình xây dựng.	4330
196.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng	4390
197.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
198.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
199.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
200.	Cơ sở lưu trú khác	5590
201.	Dịch vụ ăn uống	
202.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
203.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
204.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

TT	Tên Ngành nghề	Mã ngành
205.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
206.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị liên lạc	3319
207.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	3319
208.	Sửa chữa thiết bị đồ dùng gia đình	3319
209.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
210.	Khai thác và thu gom than non	0520
211.	Khai thác dầu thô	0610
212.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
213.	Khai thác quặng sắt	0710
214.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
215.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
216.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
217.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
218.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
219.	Khai thác muối	0893
220.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
221.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
222.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
223.	Khai thác gỗ	0221
224.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
225.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
226.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
227.	Khai thác thủy sản biển	0311
228.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
229.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
230.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
231.	Sản xuất giống thủy sản	0323
232.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
233.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
234.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
235.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
236.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
237.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
238.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật Chi tiết - Ứng dụng công nghệ vi sinh	7210

TT	Tên Ngành nghề	Mã ngành
239.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm, truyền dẫn số mất đất	5911
240.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
241.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
242.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ công nghệ thông tin - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng - Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
243.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
244.	Xuất bản phần mềm	5820
245.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
246.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

**Phụ lục 6: Hiện trạng đất đai và phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa**

TT	Địa chỉ nhà đất	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng				Phương án sắp xếp theo QĐ 09/2007/QĐ-TTg	Phương án sử dụng đất khi chuyển sang Cty CP	
			Diện tích đất (m2)	Diện tích nhà (m2)	Hình thức SD đất	Mô tả hiện trạng		PA sử dụng đất	Hình thức thuê/giao đất
<b>I</b>	<b>Theo Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 24/3/2011 về việc Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước của Công ty TNHH MTV Hanel theo QĐ số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/1/2007 của Thủ tướng chính phủ.</b>								
<b>I.1</b>	<b>Các cơ sở nhà đất Công ty đang quản lý sử dụng (05 cơ sở)</b>								
1	Số 2, Chùa Bộc, Đống Đa, HN	- Giấy sử dụng đất số 4672/GP/XD/UB ngày 04/11/1978	2.660,2 (trong đó có 163,8 m2 đất của gia đình ông Đăng chưa được giải tỏa)	5.483 (Hanel đầu tư)	Thuê đất trả tiền hàng năm	Hện đang làm trụ sở văn phòng, hội trường, nhà thường trực, gara ô tô, nhà ăn	Trụ sở văn phòng Công ty	Trụ sở văn phòng Công ty  (Tiếp tục quản lý sử dụng theo quy định tại Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 24/3/2011)	Thuê đất trả tiền hàng năm
2	A12 Khương Thượng Đống Đa, HN	- Đơn xin thuê đất và đơn đề nghị cấp GCN bổ sung quyền SDD - Bản đặc hiện trạng	221,89	221,89	Thuê đất trả tiền hàng năm	Hiện Công ty Hanel giao cho Công ty CP Dịch vụ điện tử Hanel sử dụng.	Văn phòng làm việc	Văn phòng làm việc  (Công ty Hanel đã có công văn số 399/CV-HANEL ngày 11/07/2015 đề nghị chuyển giao địa điểm này cho Công ty CP Dịch vụ điện tử Hanel (là công ty con của Hanel - Hanel chiếm 51% vốn điều lệ) quản lý, sử dụng và ký hợp đồng trực tiếp với cơ quan quản lý nhà nước)	Thuê đất trả tiền hàng năm



TT	Địa chỉ nhà đất	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng				Phương án sắp xếp theo QĐ 09/2007/QĐ-TTg	Phương án sử dụng đất khi chuyển sang Cty CP	
			Diện tích đất (m2)	Diện tích nhà (m2)	Hình thức SD đất	Mô tả hiện trạng		PA sử dụng đất	Hình thức thuê/giao đất
3	Số 128 C Đại La, Hai Bà Trưng,	- Đơn xin thuê đất và đơn đề nghị cấp GCN bổ sung quyền SDD - Bản đặc hiện trạng	413,63	413,63	Thuê đất trả tiền hàng năm	Hiện Công ty Hanel giao cho Công ty CP Đầu tư và đào tạo dạy nghề Hanel sử dụng.	Văn phòng làm việc và dạy nghề	Văn phòng làm việc và dạy nghề (Công ty Hanel đã có công văn số 399/CV-HANEL ngày 11/07/2015 đề nghị chuyển giao địa điểm này cho Công ty CP Đầu tư và đào tạo dạy nghề Hanel (là công ty con của Hanel - Hanel chiếm 51% vốn điều lệ) quản lý, sử dụng và ký hợp đồng trực tiếp với cơ quan quản lý nhà nước)	Thuê đất trả tiền hàng năm
4	Số 36 Hàng Bông, Hoàn Kiếm, HN	- Hồ sơ đo vẽ hiện trạng nhà của TCT đầu tư và phát triển nhà Hà Nội C20 - Tờ khai hiện trạng sử dụng đất năm 2006 và năm 2009 có xác nhận của UBND Phường Hàng Bài - Đơn xin thuê đất - Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận, chứng nhận bổ sung quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 18/12/2013 - Không có thông báo nộp tiền thuê đất nhà nước hàng năm	92,89	92,89	Thuê đất trả tiền hàng năm	Tầng 1 thuộc dãy nhà 2 tầng. Hiện Công ty Hanel giao cho Công ty CP Công nghệ thông tin Hanel sử dụng.	Văn phòng làm việc	Văn phòng làm việc (Công ty Hanel đã có công văn số 399/CV-HANEL ngày 11/07/2015 đề nghị chuyển giao địa điểm này cho Công ty CP Công nghệ thông tin Hanel (là công ty con của Hanel - Hanel chiếm 51% vốn điều lệ) quản lý, sử dụng và ký hợp đồng trực tiếp với cơ quan quản lý nhà nước)	Thuê đất trả tiền hàng năm

TT	Địa chỉ nhà đất	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng				Phương án sắp xếp theo QĐ 09/2007/QĐ-TTg	Phương án sử dụng đất khi chuyển sang Cty CP	
			Diện tích đất (m2)	Diện tích nhà (m2)	Hình thức SD đất	Mô tả hiện trạng		PA sử dụng đất	Hình thức thuê/giao đất
5	Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, HN	- Hợp đồng thuê đất số 39-98/HĐ-TĐTN ngày 14/7/1998 giữa Hanel và Sở Địa chính HN - Phụ lục số 210/PLHĐTĐ ngày 15/7/2010 ký giữa Hanel và Sở TNMT HN	242.274		Thuê đất trả tiền hàng năm (50 năm kể từ 26/7/1997)	Hiện có hơn 20 doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư tại KCN Sài Đồng B	Cho các doanh nghiệp thuê đất	Cho các doanh nghiệp thuê đất (Tiếp tục quản lý sử dụng theo quy định tại Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 24/3/2011)	Thuê đất trả tiền hàng năm
<b>I.2</b>	<b>Cơ sở nhà đất Công ty đang thuê của Công ty KD Nhà số 2 (01 cơ sở)</b>								
1	E1 Bách khoa, Hai Bà Trưng, HN (quận Hai Bà Trưng)	- Hợp đồng thuê nhà số 175 ngày 31/5/2005 giữa Hanel và Công ty kinh doanh nhà số 2 thuộc Sở TNMT HN (đã hết hạn)	77,8	77,8	Thuê nhà trả tiền hàng năm	Tầng 1 của nhà tập thể 5 tầng. Công ty Hanel nộp tiền theo thông báo tạm tính của Cục Thuế Hà Nội	Văn phòng làm việc	Văn phòng làm việc (Tiếp tục quản lý sử dụng theo quy định tại Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 24/3/2011)	Thuê đất trả tiền hàng năm
<b>I.3</b>	<b>Các địa điểm thuê đất nhà nước đã chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án theo quy định</b>								
1	Số 60 Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Mai, HN	- Hợp đồng thuê đất số 312-245-28 ĐC-HĐTĐ ngày 5/12/1998 ký giữa Sở Địa chính HN và Hanel - Quyết định 491/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 về Phê duyệt đơn giá thu tiền đất	6.163,6		Phần diện tích 2.670 m2 xây dựng công trình đã nộp tiền sử dụng đất số tiền 49.289.791.962 VNĐ. Phần diện tích còn lại 3.211,7 m2 diện tích sân vườn, cây xanh và đường nội bộ, Công ty đã ký thuê với Sở tài nguyên môi	Đất tiếp tục thực hiện dự án.  Hiện đang triển khai xin thay đổi cơ cấu căn hộ dự án và giấy phép xây dựng  Đã nộp tiền sử dụng đất chưa có quyết định giao đất;	Chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án xây dựng Khu nhà ở kết hợp văn phòng và dịch vụ	Thực hiện theo quyết định phê duyệt và giấy chứng nhận đầu tư của dự án	Thực hiện theo quyết định phê duyệt và giấy chứng nhận đầu tư của dự án

TT	Địa chỉ nhà đất	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng				Phương án sắp xếp theo QĐ 09/2007/QĐ-TTg	Phương án sử dụng đất khi chuyển sang Cty CP	
			Diện tích đất (m2)	Diện tích nhà (m2)	Hình thức SD đất	Mô tả hiện trạng		PA sử dụng đất	Hình thức thuê/giao đất
					trường với thời hạn 50 năm kể từ ngày 19/08/2011 (HĐ số 149/HĐTĐ ngày 19/03/2015)				
2	Số 409 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN	- Hợp đồng thuê đất số 175-245/ĐC-NĐ-HĐTĐ ngày 6/8/1999 giữa Sở Địa chính nhà đất HN và Hanel	4.285		Thuê đất trả tiền hàng năm (20 năm kể từ 01/1/1996)	Hiện dự án đang dừng và chờ chỉ đạo của UBND TP Hà Nội trên cơ sở kết luận của Thanh tra TP Hà Nội tại nội dung kết luận số 614/KL-TTP(P5) ngày 01/04/2015.  Chưa nộp tiền sử dụng đất; chưa có quyết định giao đất;	Chuyển mục đích sử dụng để thực hiện dự án xây dựng Khu nhà ở kết hợp văn phòng và dịch vụ	Thực hiện theo quyết định phê duyệt và giấy chứng nhận đầu tư của dự án	Thực hiện theo quyết định phê duyệt và giấy chứng nhận đầu tư của dự án (UBND TP Hà Nội có thể thu hồi đất theo đề xuất của Thanh tra TP HN)
<b>II. Đất các dự án khác</b>									

TT	Địa chỉ nhà đất	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng				Phương án sắp xếp theo QĐ 09/2007/QĐ-TTg	Phương án sử dụng đất khi chuyển sang Cty CP	
			Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích nhà (m <sup>2</sup> )	Hình thức SD đất	Mô tả hiện trạng		PA sử dụng đất	Hình thức thuê/giao đất
1	Dự án Khu Công viên công nghệ phần mềm HN, Quận Long Biên HN	- QĐ 1856/QĐ- UBND ngày 22/4/2011 về việc Thu hồi 81.435 m <sup>2</sup> đất tại phường Phúc Lợi, quận LB cho Công ty TNHH MTV Hanel để thực hiện DA Đầu tư XD CVPM HN - QĐ số 5078/QĐ- UBND ngày 22/08/2013 về Điều chỉnh một số nội dung tại điều 1 QĐ số 1856/ QĐ- UBND ngày 22/4/2011 của UBNDTP HN	434.594		205.245 m <sup>2</sup> thuê đất trả tiền hàng năm thời hạn 50 năm  229.304 m <sup>2</sup> giao đất không thu tiền SĐĐ	Đất được giao để xây dựng Khu Công viên công nghệ phần mềm Hà Nội theo dự án đầu tư được UBND TP Hà Nội cấp giấy chứng nhận đầu tư  Đang triển khai thực hiện dự án		Thực hiện theo quyết định phê duyệt và giấy chứng nhận đầu tư của dự án	Thực hiện theo quyết định phê duyệt và giấy chứng nhận đầu tư của dự án
2	Dự án Xây dựng điểm thông quan nội địa thành phố Hà Nội (ICD Cổ Bi)	QĐ 7011/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 về Thu hồi 46.864 đất tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm; giao 192.118 m <sup>2</sup> đất tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm cho công ty TNHH MTV Hanel để thực hiện DA Đầu tư xây dựng Điểm thông quan nội địa thành phố HN	192.118		91.089 m <sup>2</sup> giao đất thu tiền sử dụng đất thời hạn 50 năm kể từ ngày ký QĐ giao đất  101.029 m <sup>2</sup> giao đất không thu tiền SĐĐ	Đất được giao để xây dựng điểm thông quan nội địa thành phố HN theo dự án đầu tư đã được UBND thành phố HN cấp giấy chứng nhận đầu tư  Đang triển khai thực hiện dự án và đang làm thủ tục chuyển chủ đầu tư Công ty TNHH ICD Hà Nội.		Chuyển sang chủ đầu tư Công ty TNHH ICD Hà Nội theo công văn số 3251/UBND-KT ngày 18/05/2015.	Thực hiện theo quyết định phê duyệt và giấy chứng nhận đầu tư của dự án
3	Lô 2, E9, Phạm Hùng, Cầu Giấy, HN	- QĐ số 4734/QĐ-UBND ngày 25/10/2006 của UBND TP Hà Nội về việc Phê duyệt giá thu tiền sử dụng đất	4.188			Đang xin cấp Giấy chứng nhận đầu tư  Đã đóng 70% tiền sử dụng đất, chưa có		Thực hiện theo quyết định phê duyệt và giấy chứng nhận đầu tư của dự án	Thực hiện theo quyết định phê duyệt và

TT	Địa chỉ nhà đất	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng				Phương án sắp xếp theo QĐ 09/2007/QĐ-TTg	Phương án sử dụng đất khi chuyển sang Cty CP	
			Diện tích đất (m2)	Diện tích nhà (m2)	Hình thức SD đất	Mô tả hiện trạng		PA sử dụng đất	Hình thức thuê/giao đất
		- QĐ số 1987/ QĐ-UBND ngày 11/11/2008 của UBND TP Hà Nội về việc Chấp thuận nguyên cứu lập dự án - Văn bản số 5315/QHKT-P1 ngày 11/3/2011 của Sở QHKT UBND TP Hà Nội chấp thuận QHTMB và PA kiến trúc sơ bộ				quyết định bàn giao đất.			giấy chứng nhận đầu tư của dự án
4	Dự án Khu đô thị Hanel-Alphanam	- Dự án có văn bản tham gia ý kiến của Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội về hồ sơ đề nghị chỉ định nhà đầu tư triển khai. - Năm 2013 UBND TP HN chấp thuận việc góp vốn hợp tác đầu tư dự án của Công ty TNHH MTV Hanel và Công ty CP Đầu tư Alphanam. - Ký kết hợp đồng hợp tác và PLHĐHT	535.300			Đang xin chấp thuận chỉ định nhà đầu tư		Thực hiện theo quyết định phê duyệt và giấy chứng nhận đầu tư của dự án	Thực hiện theo quyết định phê duyệt và giấy chứng nhận đầu tư của dự án
5	Phần diện tích 1.350 m2 và 126m2 kios tại dự án 165 Thái Hà	- Quyết định số 4874/QĐ-UB ngày 27/11/1986 của UBND TP Hà Nội về việc giao phần diện tích 1.000 m2 tại tầng I nhà I1,I2,I3 Thành Công cho Công ty Điện tử Hà Nội để làm Xưởng lắp ráp máy điện tử	1.350 + 126 m2 kios			Đang tranh chấp với Tổng Công ty Sông Hồng.  + Đối với 1.350m2: Thực hiện kết luận của các cơ quan có thẩm quyền		Hỗ trợ trụ sở văn phòng cho thuê	Thực hiện kết luận của các cơ quan có thẩm quyền

TT	Địa chỉ nhà đất	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng				Phương án sắp xếp theo QĐ 09/2007/QĐ-TTg	Phương án sử dụng đất khi chuyển sang Cty CP	
			Diện tích đất (m2)	Diện tích nhà (m2)	Hình thức SD đất	Mô tả hiện trạng		PA sử dụng đất	Hình thức thuê/giao đất
	*	<p>gia công cho Liên Xô quyết định số 4874/QĐ-UB về việc giao phần diện tích 1.000 m2 tại tầng I nhà I1,I2,I3 Thành Công cho Công ty Điện tử Hà Nội để làm Xưởng lắp ráp máy điện tử gia công cho Liên Xô.</p> <p>- Văn bản số 5579/UBND-TNMT của ngày 05/08/2013 của UBND thành phố Hà Nội về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với diện tích nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước tại I1, I2, I3 khu tập thể Thành Công, phường Láng Hạ, Quận Đống Đa.</p>				+ Đối với phần diện tích 126m2 kios: Hanel đang yêu cầu Ban quản lý dự án Thái Hà thống nhất địa điểm và bàn giao.			
<b>III. Đất góp vốn liên doanh</b>									
1	Số 360 Kim Mã, Ba Đình, HN	<p>- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 29.500 m2 năm 1993; Quyết định số 2453/QĐ-UBND ngày 4/6/2012 vv cho Hanel và Daeha thuê đất tại 360 Kim Mã</p> <p>- Quyết định số 473/QĐ - UBND ngày 21/1/2014 vv</p>	30.406,5 (trong đó Hanel góp vốn 29.500 m2 và Daeha thuê trực tiếp 906,5	81.366	Góp góp vốn liên doanh xây dựng và kinh doanh khách sạn; thời hạn sử dụng đất là 49 năm kể từ ngày 02/07/1993	Góp góp vốn liên doanh xây dựng và kinh doanh khách sạn; thời hạn sử dụng đất là 49 năm kể từ ngày 02/07/1993. Giá trị quyền sử dụng 29.500m2 đất trong thời hạn 49 năm theo		Tiếp tục góp vốn liên doanh	

TT	Địa chỉ nhà đất	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng				Phương án sắp xếp theo QĐ 09/2007/QĐ-TTg	Phương án sử dụng đất khi chuyển sang Cty CP	
			Diện tích đất (m2)	Diện tích nhà (m2)	Hình thức SD đất	Mô tả hiện trạng		PA sử dụng đất	Hình thức thuê/giao đất
		điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 2453	m2)			hợp đồng giao nhận nợ giá trị quyền sử dụng đất để góp vốn liên doanh ngày 28/12/1999.			
2	Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, HN (Daewoo-Hanel)	- Hợp đồng thuê đất số 95-2002/ĐCND-HĐTĐLDNN ký ngày 3/12/2002 giữa Hanel và Sở địa chính - nhà đất Hà Nội - Quyết định số 7873/QĐ-UB ngày 18/11/2002 về Điều chỉnh thời gian cho Công ty Điện tử Hà nội thuê đất tại KCN Sài Đồng B để góp vốn liên doanh với nước ngoài	44.000		Góp góp vốn liên doanh; thời hạn sử dụng đất là 26 năm kể từ ngày 01/10/1994	Góp vốn với Công ty TNHH điện tử Daewoo và Công ty TNHH linh kiện điện tử Daewoo để thực hiện DA điện tử, máy thu hình, tủ lạnh và linh kiện máy tính		Tiếp tục góp vốn liên doanh	
3	Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, HN (Sumi Hanel)	Hợp đồng thuê đất số 25/9-96/HĐ-TĐLDNN ký ngày 11/6/1996 giữa Hanel và Sở địa chính Hà Nội	13.699		Góp góp vốn liên doanh; thời hạn sử dụng đất là 30 năm kể từ ngày 11/6/1996	Góp vốn liên doanh với công ty Sumitomo Electric Industries và Sumitomo Wiring Systems để thực hiện DA xây dựng nhà máy sản xuất mạng dây điện và điện tử dùng trong công nghiệp oto và điện tử		Tiếp tục góp vốn liên doanh	

TT	Địa chỉ nhà đất	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng				Phương án sắp xếp theo QĐ 09/2007/QĐ-TTg	Phương án sử dụng đất khi chuyển sang Cty CP	
			Diện tích đất (m2)	Diện tích nhà (m2)	Hình thức SD đất	Mô tả hiện trạng		PA sử dụng đất	Hình thức thuê/giao đất
		Hợp đồng thuê đất số 77/ĐCND-HĐTĐLDNN ký ngày 31/12/2001 giữa Hanel và Sở địa chính - nhà đất Hà Nội	16.728		Góp góp vốn liên doanh; thời hạn sử dụng đất là 25 năm kể từ ngày 17/10/2001	Góp vốn liên doanh với Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi-Hanel để thực hiện dự án		Tiếp tục góp vốn liên doanh	
4	Khu CN Sài Đồng B, Long Biên, HN (Orion)	Hợp đồng thuê đất số 144-2003/ĐCND-HĐTĐLDNN ký ngày 7/11/2003 giữa Hanel và Sở địa chính - nhà đất Hà Nội	120.000		Góp góp vốn liên doanh; thời hạn sử dụng đất là 50 năm kể từ ngày 06/01/0993	Góp vốn liên doanh trong công ty Công ty TNHH Đèn hình Orion Hanel để sản xuất đèn hình đơn sắc đèn hình màu. Năm 2009, Công ty làm thủ tục phá sản, nhưng tháng 2/2014 Tòa án đã ra quyết định đình thủ tục phá sản. Công ty Hanel đang tạm quản lý Công ty Orion (không phải nộp tiền sử dụng đất).		Tiếp tục góp vốn liên doanh.	



## **Phụ lục 7: Thông tin các dự án đầu tư trước cổ phần hóa**

### **Danh mục các dự án đầu tư của Công ty**

#### **1. Các dự án thuộc lĩnh vực Điện tử, CNTT, viễn thông, truyền hình**

##### **1) Dự án truyền hình qua internet Hanel-IPTV**

- Qui mô: 63 tỉnh thành trong cả nước; các nước có kiều bào, người VN đang sinh sống, học tập và lao động
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 41,3 tỷ đồng trong đó Hanel nắm giữ 51% tương đương 21,1 tỷ đồng

##### **2) Dự án đầu tư thiết lập mạng viễn thông cố định mặt đất không sử dụng tần số vô tuyến điện**

- Qui mô: 27 tỉnh thành phố
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 130 tỷ đồng, vốn nghiên cứu phát triển 30 tỷ đồng trong đó Hanel đóng góp 51% tương đương 15,3 tỷ đồng còn lại vay để đầu tư

##### **3) Dự án Đầu tư thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ truyền hình số mặt đất khu vực Đồng Bằng Sông Hồng**

- Qui mô: 13 tỉnh thành phố thuộc khu vực Đồng Bằng Sông Hồng
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 483 tỷ đồng, thành lập CTCP có vốn điều lệ 30 tỷ đồng để triển khai trong đó Hanel nắm giữ 25% tương đương 7,5 tỷ đồng, phần còn lại vay và được hỗ trợ từ Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Hợp tác với Đài Truyền hình Hà Nội

##### **4) Dự án thẻ xe buýt điện tử (áp dụng cho Hà Nội và Cuba)**

- Qui mô: Thành phố Hà Nội
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 305 tỷ đồng
- Hợp tác với Tổng Công ty Vận tải Hà Nội thông qua một pháp nhân mới với vốn điều lệ 20 tỷ đồng (giai đoạn I) trong đó Hanel nắm giữ 25% vốn điều lệ công ty cổ phần, tương đương 5 tỷ đồng

##### **5) Hệ thống giao thông thông minh quản lý đại lộ Thăng Long**

- Qui mô: Đại lộ Thăng Long, Hà Nội
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 156,8 tỷ đồng, bao gồm 2 dự án thành phần:
  - o Hệ thống quản lý giao thông thông minh 87,7 tỷ đồng: Hanel tham gia 30% tương đương 26,3 tỷ đồng bằng Công nghệ, Chuyên gia và tiền mặt 5,1 tỷ đồng.
  - o Hệ thống trạm thu phí 69,1 tỷ đồng: Hanel tham gia 20% tương đương 13.8 tỷ đồng bằng Công nghệ, Chuyên gia và tiền mặt 4 tỷ đồng

##### **6) Dự án sản xuất phần mềm phục vụ Chính phủ điện tử và hoạt động doanh nghiệp**

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 30 tỷ đồng, Hanel chiếm 50% (bằng công nghệ, chuyên gia và tiền mặt 3 tỷ đồng)

##### **7) Dự án nghiên cứu và sản xuất đầu kỹ thuật số (set-top-box)**

- Nghiên cứu, phát triển, sản xuất thiết bị cung cấp sản phẩm cho chương trình số hóa của Chính phủ và chương trình Hanel-IPTV
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 146,4 tỷ đồng, trong đó Hanel nắm giữ 65% tương đương 95,2 tỷ đồng (đóng góp bằng mặt bằng sản xuất, thiết bị, công nghệ và tiền mặt 30,2 tỷ đồng)

#### **8) Đề án ứng dụng công nghệ Teletext vào việc sản xuất Tivi Teletext Hanel**

- Qui mô: Toàn bộ 63 tỉnh, thành phố trên cả nước
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 116 tỷ đồng, Hanel chiếm 10% (đóng góp bằng đề tài nghiên cứu và thử nghiệm, tiền mặt 2 tỷ đồng)

#### **9) Dự án giám sát an ninh giao thông thông minh bằng hình ảnh**

- Qui mô: Toàn bộ 63 tỉnh, thành phố trên cả nước
- Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng hệ thống giám sát giao thông thông minh bằng hình ảnh và xử lý vi phạm
- Tổng mức đầu tư: 30 tỷ đồng, trong đó Hanel nắm giữ 25% tương đương 7,5 tỷ đồng

#### **10) Dự án cân điện tử**

- Nghiên cứu phát triển sản phẩm cân quá tải điện tử cố định, lưu động ứng dụng trong các nhà máy, trục đường giao thông, cầu
- Tổng mức đầu tư: 30 tỷ, Hanel đóng góp 20% bằng công nghệ và cổ phần đang sở hữu trong Công ty thành viên

#### **11) Dự án nghiên cứu phát triển và SX thử nghiệm đèn LED chiếu sáng**

- Nghiên cứu, phát triển và sản xuất IC điều khiển (LED driver) phục vụ cho sản xuất đèn LED phục vụ chiếu sáng trước mắt cho giao thông, sau đây là chiếu sáng công cộng và cho gia đình
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 60 tỷ đồng. Hanel tham gia 50% tương đương 30 tỷ đồng

#### **12) Dự án xây dựng và triển khai Trung tâm dữ liệu hợp nhất HANEL**

- Xây dựng trung tâm tích hợp dữ liệu đạt tiêu chuẩn quốc tế TIER-III
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 69 tỷ đồng, Hanel tham gia 25%, đã góp vốn từ 2010

#### **13) Xây dựng hệ điều hành mã nguồn mở thương hiệu Hanel – HanelOS cho các dòng máy tính**

- Xây dựng hệ điều hành cho máy tính để bàn (PC, AIO), xách tay (laptop)
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 2 tỷ đồng, Hanel góp 100%.

#### **14) Dự án chữ ký số điện tử**

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 5 tỷ đồng, Hanel góp 20% tương đương 1 tỷ đồng, đã góp năm 2011
- Đã có giấy phép Cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng số 169/GP-BTTTT ngày 04/2/2010 của Bộ Thông tin truyền thông và triển khai tại 30.000 doanh nghiệp trong cả nước

### **15) Tham gia dự án hộ chiếu điện tử của Việt Nam**

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.000 tỷ đồng, hợp tác với Tập đoàn Thales Pháp, Hanel tham gia 20% tương đương 200 tỷ đồng bằng công nghệ, chuyên gia

### **16) Dự án xây dựng Khung chính phủ điện tử và chuẩn ứng dụng công nghệ thông tin**

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 12 tỷ đồng, Hanel đóng góp 30% tương đương 3,6 tỷ đồng

## **2. Các dự án cơ sở hạ tầng công nghệ cao để hỗ trợ cho lĩnh vực Điện tử, CNTT, viễn thông, truyền hình**

### **1) Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội (Khu công nghệ thông tin tập trung)**

- Qui mô: 43,44 ha
- Địa điểm: Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
- Nội dung dự án:
  - o Tổng mức đầu tư dự kiến cho phần hạ tầng: 674 tỷ trong đó. Tiến độ triển khai:
    - Phần hạ tầng: Dự kiến đến Quý III /2015 xong cơ bản.
    - Phần xây dựng công trình: phân kỳ đầu tư 2 giai đoạn: Giai đoạn 1 từ Quý III/2015 đến 2017, giai đoạn 2 từ 2017 đến 2019
  - o Nguồn nhân lực: thu hút khoảng 15.000 lao động và 5.000 chuyên gia, kỹ sư
  - o Hiệu quả kinh tế: doanh thu SX phần mềm của các nhà đầu tư thứ cấp dự kiến đạt 1 tỷ USD/năm

### **2) Dự án khu đô thị Hanel – Alphanam (Hợp tác với Công ty Alphanam)**

- Qui mô: 53 ha
- Địa điểm: Phường Gia Thụy, Việt Hưng, Phúc Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội
- Nội dung dự án:
  - o Xây dựng phát triển Khu đô thị văn minh hiện đại (ứng dụng công nghệ thông minh do TOSHIBA Nhật Bản đầu tư)
  - o Tổng mức đầu tư dự kiến: 2.438 tỷ đồng
  - o Công ty Hanel hợp tác với Công ty Alphanam thực hiện dự án thông qua thành lập pháp nhân mới vốn điều lệ 500 tỷ đồng: Công ty cổ phần đô thị Hanel - Alphanam, trong đó vốn góp của Hanel là 20% (100 tỷ VND) vốn điều lệ do Công ty Alphanam cho vay
  - o Tiến độ triển khai: Năm 2015-2018

### **3) Dự án Xây dựng Tòa tháp Trung tâm thương mại điện tử và văn phòng Hanel**

- Qui mô: 4.184 m<sup>2</sup>
- Địa điểm: Lô 2E9, Đường Phạm Hùng, Thành phố Hà Nội
- Nội dung dự án:

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.666 tỷ đồng, trong đó Vốn điều lệ của pháp nhân thành lập mới (CTCP) là 249 tỷ đồng, Hanel tham gia 30% tương đương 80 tỷ đồng, vốn vay thương mại và huy động hợp pháp: 1.416 tỷ đồng
- Xây dựng tòa tháp 45 tầng cao 198,99 m.
- Tiến độ triển khai: Năm 2016-2019

#### **4) Dự án Điểm thông quan nội địa ICD Cổ Bi**

- Qui mô: 19,22 ha và đang xin mở rộng lên 45 ha (Giai đoạn 2)
- Địa điểm: xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
- Nội dung dự án: Xây dựng điểm thông quan nội địa hiện đại, đồng bộ về kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và môi trường. Tạo quỹ đất xây dựng điểm thông quan, kho bãi vận chuyển hàng hóa để đáp ứng yêu cầu lưu thông, xuất nhập khẩu hàng hóa khu vực, thay thế điểm thông quan nội địa Gia Thụy.
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 781,849 tỷ đồng
- Vốn điều lệ của pháp nhân thành lập mới để triển khai dự án là 200 tỷ đồng trong đó Hanel tham gia 60% tương đương 120 tỷ đồng
- Thời gian thực hiện: Năm 2013 – 2017.
- Tiến độ triển khai: Đang giải phóng mặt bằng, dự kiến khởi công tháng 7/2015. Nguồn vốn đã đầu tư để thực hiện dự án tính đến 31/12/2014: 188,6 tỷ đồng

#### **5) Dự án Khu đô thị Khoa học công nghệ tài chính Hanel - Tân Tạo**

- Qui mô: khoảng 270 ha
- Địa điểm: Xã Đình Xuyên, Phù Đổng, Dương Hà, Ninh Hiệp, Huyện Gia Lâm
- Nội dung dự án:
  - Tổng mức đầu tư dự kiến: Giai đoạn 1: 1.500 tỷ đồng
  - Hiện Công ty CP Tân Tạo – Hanel đang lập quy hoạch chi tiết 1/500 cho Dự án.

#### **6) Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực nối từ đường 23B – Vân Trì – Quốc lộ 3 theo hình thức hợp đồng BT và dự án Đối ứng Khu đô thị Vân Trì, Vân Nội, Đông Anh.**

- Qui mô:
  - + Dự án xây dựng tuyến đường: 6,3 km (tương đương diện tích chiếm đất 25,2 ha) với tổng mức đầu tư 996 tỷ đồng
  - + Dự án đối ứng thu hồi vốn đầu tư: Khu đô thị Vân Trì diện tích 164 ha, tổng mức đầu tư 2.220 tỷ đồng
- Tổng mức đầu tư dự kiến là 3.217 tỷ đồng
- Hợp tác với Công ty TNHH MTV Đầu tư Việt Hà và Công ty TNHH Đầu tư và kinh doanh Bất động sản Khu Đông

#### **7) Dự án Toà nhà 409 Lĩnh Nam**

- Qui mô: 4.285 m<sup>2</sup>
- Địa điểm: 409 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, HN
- Nội dung dự án:

- Tổng đầu tư dự kiến: 760 tỷ đồng, Hanel góp vốn bằng quyền sử dụng đất.
- Xây dựng tòa tháp đôi 35 tầng (hợp tác với Công ty nhà Vĩnh Hưng)
- Tiến độ triển khai: đã ép cọc thử

**8) Dự án đầu tư công trình hỗn hợp văn phòng, dịch vụ, nhà ở cao tầng tại 60 Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Mai, Hà Nội**

- Quy mô: 6.163 m<sup>2</sup>
- Địa điểm: 60 Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Mai, HN
- Nội dung dự án:
  - Tổng mức đầu tư dự kiến: 717 tỷ đồng, Hanel góp vốn bằng quyền sử dụng đất
  - Xây dựng khối tháp đôi 24 tầng (hợp tác với Công ty CP HUD3)

**9) Dự án trường Cao đẳng Công nghệ Thăng Long**

- Quy mô: 45.185 m<sup>2</sup>
- Địa điểm: nằm trong khu Công viên Công nghệ phần mềm HN tại phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, HN
- Nội dung dự án:
  - Tổng mức đầu tư dự kiến: 580 tỷ đồng từ nguồn xã hội hóa.
  - Tiến độ triển khai: đang trình Bộ Giáo dục và đào tạo xin phê duyệt hồ sơ thành lập trường.
  - Quy mô đào tạo: đến 2020 đào tạo khoảng 8.000 sinh viên.

**10) Dự án Khu Tổ hợp phát triển công nghiệp phụ trợ Hanel tại Hanssip**

- Quy mô: 18,8 ha
- Địa điểm: tại KCN hỗ trợ Nam Hà Nội
- Nội dung dự án:
  - Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.063 tỷ đồng, thuê đất và xây dựng nhà xưởng SXKD sản phẩm phụ trợ Hanel và cho thuê. Trong đó vốn tự có mỗi giai đoạn của Hanel là 15%.

**11) Dự án Khu đô thị hỗ trợ KCN Sài Đồng B, quận Long Biên, Hà Nội**

- Quy mô: 37,1 ha
- Vị trí: tại quận Long Biên, Hà Nội, triển khai bởi Công ty cổ phần Đầu tư Thạch Bàn vốn điều lệ 300 tỷ đồng, trong đó Hanel đã góp 81 tỷ đồng tương đương 27% vốn điều lệ Công ty.
- Tổng mức đầu tư giai đoạn dự kiến: 1.500 tỷ đồng

**Phụ lục 8: Thông tin các dự án đầu tư sau cổ phần hóa**

TT	Tên dự án	Nội dung	Thời gian thực hiện	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Hình thức triển khai	Tỷ lệ sở hữu của Hanel		Hiện trạng pháp lý
							%	Thành tiền (tỷ đồng)	
<b>CÁC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT</b>									
<b>A. Dự án Khoa học công nghệ và dịch vụ</b>									
1	Dự án Đầu tư thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ truyền hình số mặt đất khu vực Đồng Bằng Sông Hồng	Thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ truyền hình số mặt đất	2015	14 tỉnh thành phố thuộc khu vực Đồng Bằng Sông Hồng	483 tỷ đồng	Doanh nghiệp dự án (CTCP vốn điều lệ 30 tỷ đồng)	25%	7.5	Giấy phép số 638/GP-CVT GCN ĐKKD Công ty CP
2	Dự án truyền hình qua internet Hanel-IPTV	Cung cấp dịch vụ IPTV	2014-2015	63 tỉnh thành trong cả nước; các nước có kiều bào, người Việt Nam đang sinh sống, học tập và lao động	41.3 tỷ đồng	Công ty con (HanelCom) triển khai	51%	21.1	Giấy phép số 1541/GP-BTTTT ngày 27/8/2012 GCN ĐKKD Công ty CP
<b>B. Dự án Bất động sản</b>									
1	Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội	Khu công nghệ thông tin tập trung	GĐ1 2013-2015	43,44 ha	674 tỷ đồng	Công ty Hanel tự triển khai	100%		GCN Đầu tư phân hạ tầng
			GĐ2 2015-2019		600 triệu USD	Thành lập doanh nghiệp dự án (Công ty CP)	35%		Đang hoàn thiện hồ sơ xin cấp GCN đầu tư phần công trình

TT	Tên dự án	Nội dung	Thời gian thực hiện	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Hình thức triển khai	Tỷ lệ sở hữu của Hanel		Hiện trạng pháp lý
							%	Thành tiền (tỷ đồng)	
2	Dự án Điểm thông quan nội địa ICD Cổ Bi	Điểm thông quan nội địa, kho bãi hàng hóa và các dịch vụ liên quan	GĐ1 2015-2017	19,22ha	781,85 tỷ đồng	Thành lập doanh nghiệp dự án (Công ty TNHH)	60%	120 tỷ đồng	GCN ĐT số 01121001137 ngày 05/2/2013
			GĐ2 2017-2019	45ha (đã bao gồm GĐ1)	Đang chuẩn bị dự án đầu tư		30%		
3	Dự án tại 60 Nguyễn Đức cảnh, Hoàng Mai, Hà Nội	Công trình hỗn hợp văn phòng, dịch vụ, nhà ở cao tầng (tháp đôi 24 tầng)	2016-2018	6.163 m2	717 tỷ đồng	Hợp đồng hợp tác kinh doanh (Hanel góp vốn bằng đất)	<i>Đang thỏa thuận</i>	<i>Đang thỏa thuận</i>	Thành phố đã có văn bản chấp thuận đầu tư và đã được phê duyệt đơn giá sử dụng đất
4	Dự án Khu đô thị hỗ trợ Khu công nghiệp Sài Đồng B Phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội	Khu đô thị	2016-2019	37,1 ha	1.500 tỷ đồng	Doanh nghiệp dự án (Công ty CP) vốn điều lệ 300 tỷ đồng	27%	81 tỷ đồng	Phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
<b>CÁC DỰ ÁN ĐANG CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ</b>									
<b>A. Dự án Khoa học công nghệ</b>									
1	Hệ thống camera giám sát - xử phạt vi phạm giao thông bằng hình ảnh trên Quốc lộ 1 – địa bàn Tỉnh Khánh Hòa	- Hệ thống truyền dẫn tín hiệu cáp quang - Hệ thống xử phạt giao thông bằng hình ảnh		Quốc lộ 1 – địa bàn Tỉnh Khánh Hòa	136 tỷ đồng	Hợp đồng BT (khai thác quỹ đất đối ứng)	100%	136 tỷ đồng	Hanel đã được chỉ định thầu thực hiện dự án theo hình thức hợp đồng BT.

TT	Tên dự án	Nội dung	Thời gian thực hiện	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Hình thức triển khai	Tỷ lệ sở hữu của Hanel		Hiện trạng pháp lý
							%	Thành tiền (tỷ đồng)	
2	Quản lý giao thông đường bộ ứng dụng bản đồ số	Thực hiện phát triển và kinh doanh các sản phẩm phục vụ công tác quản lý Nhà nước cũng như thương mại dịch vụ về GTVT	Bắt đầu từ 2015	Bộ Giao thông Vận tải	180 tỷ đồng (Cho giai đoạn đầu vận hành)	Hợp đồng hợp tác kinh doanh	50%	90 tỷ đồng	Hanel đang phối hợp cùng Tổng cục Đường bộ đề xuất giải pháp cho Bộ GTVT trong tháng 6 năm 2015.
3	Dự án Hệ thống giám sát, xử lý giao thông bằng hình ảnh - thành phố An Giang	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng hệ thống truyền dẫn tín hiệu phục vụ công tác giám sát, quan sát</li> <li>- Xây dựng hệ thống camera quan sát, giám sát An ninh và Trật tự An toàn giao thông; camera giám sát bảo vệ các vị trí quan trọng trên địa bàn</li> <li>- Xây dựng hệ thống tự động phát hiện và xử phạt giao thông</li> </ul>	2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên địa bàn TP Long Xuyên: 9 điểm (21 vị trí lắp đặt)</li> <li>- Trên địa bàn TP Châu Đốc: 6 điểm (11 vị trí lắp đặt)</li> </ul>	100 tỷ đồng	Nhà thầu	100%	100 tỷ đồng	Hanel đang phối hợp cùng Công an tỉnh thực hiện bước chuẩn bị cho dự án



TT	Tên dự án	Nội dung	Thời gian thực hiện	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Hình thức triển khai	Tỷ lệ sở hữu của Hanel		Hiện trạng pháp lý
							%	Thành tiền (tỷ đồng)	
4	Các dự án phần mềm theo hình thức cho thuê dịch vụ		2015		GD1 31 tỷ đồng GD2 41 tỷ đồng	Hợp đồng hợp tác kinh doanh			
	<i>Nền tảng chính quyền điện tử OEP</i>	<i>Nền tảng</i>	2015	<i>Nền tảng chung cho Bộ ngành, Thành phố/Tỉnh thành</i>	<i>1 tỷ đồng</i>				<i>Đang thực hiện</i>
	<i>i. Phần mềm Chính quyền điện tử cho Thành phố Hà Nội</i>	<i>- Hệ thống Chính quyền điện tử cấp Tỉnh/Thành phố - Một cửa điện tử - Văn bản điều hành</i>	2015	<i>- 300/450 Dịch vụ công của Thành phố Hà Nội</i>	<i>12,2 tỷ đồng</i>	<i>Hợp đồng hợp tác kinh doanh</i>			<i>Đang triển khai thí điểm tại một số điểm</i>
	<i>ii. Phần mềm Công thông tin dịch vụ công cho Bộ Giao thông Vận tải</i>	<i>- Dịch vụ công trực tuyến</i>		<i>- Dịch vụ công trực tuyến mức 3, 4 trong kế hoạch 2015 của Cục Đăng kiểm và Cục Hàng hải</i>	<i>14.04 tỷ đồng</i>	<i>Hợp đồng hợp tác kinh doanh</i>			<i>Công ty Hanel đã được giao triển khai xây dựng đề án</i>

TT	Tên dự án	Nội dung	Thời gian thực hiện	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Hình thức triển khai	Tỷ lệ sở hữu của Hanel		Hiện trạng pháp lý
							%	Thành tiền (tỷ đồng)	
	iii. Phần mềm Công thông tin dịch vụ công cho Bộ Y tế	- Công thông tin dịch vụ	2015	- Khoảng 30 dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 và 4 thuộc danh mục đầu tư của Bộ Y tế năm 2015	10,1 tỷ đồng	Hợp đồng hợp tác kinh doanh			Đang phối hợp cùng cơ quan chức năng Bộ Y tế để triển khai các bước
	iv. Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền	Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	2015	64 tỉnh thành (Cục kiểm soát thủ tục hành chính - Bộ Tư pháp)	9,06 tỷ đồng	Hợp đồng hợp tác kinh doanh			
	v. Hệ thống cơ sở dữ liệu Hộ tịch trên phạm vi toàn quốc của Bộ Tư pháp	Hệ thống cơ sở dữ liệu	2015	Bộ Tư pháp	26,4 tỷ đồng	Hợp đồng hợp tác kinh doanh			
5	Dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch nông thôn	Xây dựng công trình cấp nước sạch nông thôn	--	6 huyện thuộc Hà Nội: Mê Linh, Ứng Hòa, Thanh Oai, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Thường Tín	1.386,5 tỷ đồng	Doanh nghiệp dự án (Công ty TNHH) vốn điều lệ 200 tỷ đồng	20%	40 tỷ đồng	Công ty Hanel đã gửi Công văn đề xuất làm chủ đầu tư thay thế Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Tên dự án	Nội dung	Thời gian thực hiện	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Hình thức triển khai	Tỷ lệ sở hữu của Hanel		Hiện trạng pháp lý
							%	Thành tiền (tỷ đồng)	
6	Dự án trường Cao đẳng Công nghệ Thăng Long nằm trong khu Công viên Công nghệ phần mềm HN tại phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, HN	Giáo dục đào tạo	--	45.185 m2	580 tỷ đồng	Thành lập doanh nghiệp dự án (Công ty CP) vốn điều lệ 100 tỷ đồng	20%	20 tỷ đồng	Đang trình Bộ GD&ĐT hồ sơ xin thành lập trường
<b>B. Dự án Bất động sản và dịch vụ</b>									
1	Dự án khu đô thị Hanel – Alphanam	Xây dựng phát triển Khu đô thị văn minh hiện đại (ứng dụng công nghệ thông minh)	2015-2018	53ha	2.438 tỷ đồng	Doanh nghiệp dự án (Công ty CP) vốn điều lệ 500 tỷ đồng	20%	100 tỷ đồng	UBND TP Hà Nội phê duyệt hợp tác đầu tư thực hiện phần còn lại của dự án KĐT công viên công nghệ tại Sài Đồng A.  Hiện đang thực hiện thủ tục đầu tư dự án.

TT	Tên dự án	Nội dung	Thời gian thực hiện	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Hình thức triển khai	Tỷ lệ sở hữu của Hanel		Hiện trạng pháp lý
							%	Thành tiền (tỷ đồng)	
2	Dự án Xây dựng Tòa tháp Trung tâm thương mại điện tử và văn phòng Hanel	Xây dựng tòa tháp 45 tầng kết hợp văn phòng, TTTM	2016-2019	4.184 m2	1.666 tỷ đồng	Doanh nghiệp dự án (Công ty CP) vốn điều lệ 250 tỷ đồng	30%	80 tỷ đồng	Sở Quy hoạch kiến trúc Hà Nội chấp thuận QH tổng mặt bằng và phương án kiến trúc sơ bộ.  Đã phê duyệt giá đất.  Đang thực hiện thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận đầu tư.
3	Khu công viên phần mềm số 2 – thành phố Đà Nẵng (phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng)	Khu Công nghệ thông tin tập trung	GĐ1 2015-2017 Hạ tầng	10ha	131 tỷ đồng	Doanh nghiệp dự án (Công ty CP) vốn điều lệ 350 tỷ đồng	30%	105 tỷ đồng	Hanel đang đề xuất Thành phố Đà Nẵng làm chủ đầu tư
			GĐ2: 2018-2021 Công trình		1.617 tỷ đồng				
4	Dự án Khu Tổ hợp phát triển công nghiệp phụ trợ Hanel tại Hanssip Đại Xuyên, huyện Phú Xuyên, Hà Nội	Khu công nghiệp hỗ trợ	2016-2019	18,8 ha	1.063 tỷ đồng				Dự án Hanssip đã được phê duyệt lập quy hoạch, Dự án đầu tư (Giai đoạn I)  Hanel đã đặt cọc tiền thuê đất GĐI

TT	Tên dự án	Nội dung	Thời gian thực hiện	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Hình thức triển khai	Tỷ lệ sở hữu của Hanel		Hiện trạng pháp lý
							%	Thành tiền (tỷ đồng)	
5	Tổ hợp khách sạn 5 sao tại La Havana – Cuba * (Đường N, quận Vadedo, thành phố La Havana)	Xây dựng tổ hợp khách sạn - nhà ở - căn hộ dịch vụ		8000 m2	200 triệu USD	Liên doanh Việt Nam-Cuba vốn pháp định 30 triệu USD	25%	7,5 triệu USD	Dự án đã được cấp chứng chỉ quy hoạch do Sở Quy hoạch vật thể thành phố cấp
6	Dự án Khu đô thị Khoa học công nghệ tài chính Hanel - Tân Tạo (Xã Đình Xuyên, Phú Đông, Dương Hà, Ninh Hiệp huyện Gia Lâm)	Khu đô thị		270 ha	GĐ1 1500 tỷ đồng	Doanh nghiệp dự án (Công ty CP) vốn điều lệ 300 tỷ đồng	20%	60 tỷ đồng	Đang lập quy hoạch chi tiết 1/500 cho Dự án
7	Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường cấp khu vực nối từ đường 23B – Vân Trì – Quốc lộ 3 theo hình thức hợp đồng BT và dự án Đối ứng Khu đô thị Vân Trì, Vân Nội, Đông Anh.	Xây dựng tuyến đường cấp 1 và dự án đối ứng khu đô thị theo hình thức hợp đồng BT	Đang xây dựng dự án đầu tư	o Tuyến đường: 6,3 km diện tích chiếm đất 25,2 ha o Khu đô thị Vân Trì diện tích 164 ha	996 tỷ đồng 2.220 tỷ đồng.	Doanh nghiệp dự án (Công ty CP) vốn điều lệ 700 tỷ đồng	3%	21 tỷ đồng	UBND thành phố Hà Nội đã có văn bản chấp thuận chủ trương
8	Dự án Tòa nhà 409 Lĩnh Nam (409 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội)	Xây dựng tòa tháp đôi nhà ở kết hợp dịch vụ thương mại	--	4.285 m2	760 tỷ đồng	Hợp đồng hợp tác kinh doanh			Đã được phê duyệt quy hoạch mặt bằng Đang tạm dừng vì lý do thanh tra